**KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 14**

Từ ngày 9-12-2024 đến ngày 13-12- 2024

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thứ | Ngày | Môn | Tiết | Tên bài dạy |
| Hai | Sáng | T.Việt | 92 | **Chia sẻ và bài đọc 1:** Ông Yết Kiêu |
| T.Việt | 93 | **Chia sẻ và bài đọc 1:** Ông Yết Kiêu |
| Toán | 66 | Luyện tập (Tiết 1) |
| 9-12 |  |  |  |
| Chiều | LS&ĐL | 27 | Bài 9. Thăng Long – Hà Nội (Tiết 1) |
| ĐĐ | 14 | Bài 7: Em tôn trọng tài sản của người khác |
| Ba | Sáng | SHĐ+ H ĐTN | 14+40 | Sinh hoạt đội + Diễn đàn Kết nối cộng đồng |
| Toán | 67 | Luyện tập (Tiết 2) |
| T.Việt | 94 | **Bài viết 1:** Viết đoạn văn về một câu chuyện em thích |
| K.Học | 27 | Bài 13. Nhu cầu sống của thực vật và chăm sóc cây trồng (Tiết 1) |
| 10-12  Chiều | Mĩ thuật | 14 | Bài 7: Đường em đến trường (Tiết 2) |
| CN | 14 | Bài 7. Trồng và chăm sóc cây cảnh trong chậu |
| LS&ĐL | 28 | Bài 9. Thăng Long – Hà Nội (Tiết 2) |
| Tư | Chiều | T. Việt | 95 | **Nói và nghe:** Trao đổi: Tài năng con người |
| Toán | 68 | Chia cho số có hai chữ số (tiếp theo) (Tiết 1) |
| GDTC | 28 | Thăng bằng một chân co, duỗi gối. |
| 11-12 |  |  |  |
| Năm | Sáng | Toán | 69 | Chia cho số có hai chữ số (tiếp theo) (Tiết 2) |
| T.Việt | 96 | **Bài đọc 2:** Nhà bác học của đồng ruộng |
| HĐTN | 41 | Kết nối cộng đồng |
| K.Học | 28 | Bài 13. Nhu cầu sống của thực vật và chăm sóc cây trồng (Tiết 2) |
| 12-12 |  |  |  |
| Sáu | Sáng | Toán | 70 | Luyện tập (Tiết 1) |
| T.Việt | 97 | **Luyện từ và câu:** Câu chủ đề của đoạn văn |
| T.Việt | 98 | **Bài viết 2:** Luyện tập viết đoạn văn về một câu chuyện em thích |
| 13-12 | SHTT +HĐTN | 14+42 | Tổng kết tuần 14+ Lớp học kết nối |

Ngày 6 tháng 12 năm 2024

Tổ trưởng GV

Huỳnh Thị Mỹ Lệ Đặng Thị Mỹ Linh

TUẦN 14

Môn : **TIẾNG VIỆT**

Tên bài: **Ông Yết Kiêu** Tiết: 92+93

Thời gian thực hiện : Ngày 9 tháng 12 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 80- 85 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì I.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ được chú giải trong bài. Hiểu nội dung và ý nghĩa của bài: Ca ngợi tài năng, dũng khí và mưu trí của ông Yết Kiêu.

- Biết bày tỏ được sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết nêu nhận xét về nhân vật Yết Kiêu.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (Trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (yêu đất nước, tự hào về lịch sử bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta, khâm phục những người anh hùng cứu nước,…).

\* GDLTCM, Đ Đ, LS: GD học sinh yêu quê hương, đất nước, tự hào về lịch sử bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta, khâm phục những người anh hùng cứu nước.

\* GDQPAN: Ca ngợi miêu trí và tài năng phi thường của Yết Kiêu đã góp công đánh đuổi giặt ngoại xâm.

\* GDĐP: Chủ đề 5: Danh nhân Đào Trí.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II: ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, máy chiếu, bài giảng trình chiếu, tranh chủ điểm và bài đọc.

- HS: SGK, VBT4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **TIẾT 1**  **1. Mở đầu : (10p)**  **\*** Giới thiệu chủ điểm: *Người ta là hoa đất*  - GV yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi: Tranh vẽ gì?  - GV yêu cầu HS đọc nội dung chia sẻ.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, trả lời 2 câu hỏi SGK theo cách phỏng vấn:  *(1)* Em hiểu câu tục ngữ “Người ta là hoa đất” như thế nào?  *(2)*Vì sao câu tục ngữ trên ca ngợi con người như vậy?  - Gọi HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu chủ điểm và bài đọc 1.  \* GV giới bài đọc 1:  - GV giới thiệu video “Hoạt hình nói về nhân vật Yết Kiêu” để khởi động bài học.  + GV chuẩn bi 2 mảnh giấy ghi các từ: *thuyền, bơi lội ( bơi lặn).*Yêu cầu HS diễn tả hành động để các bạn đoán được từ.  + GV: Các từ *thuyền, bơi lội* gợi cho em nhớ đến những nhân vật nào?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV chốt nội dung: Nước ta có rất nhiều người giỏi bơi lặn. Một trong những người có tài bơi lặn phi thường là ông Yết Kiêu, một danh tướng thời Trần. Bài đọc hôm nay sẽ cho các em biết ông Yết Kiêu đã dùng tài năng và trí thông minh của mình như thế nào để đánh giặc. Chúng ta cùng tìm hiểu bài đọc.  **2. Hình thành kiến thức mới : (25p)**  *\* Đọc thành tiếng*  - GV đọc mẫu lần 1: Giọng đọc trang trọng, tự hào.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ câu đúng, phù hợp với nội dung, ý nghĩa của bài.  - GV cho HS chia đoạn.  - GV cho HS đọc từng đoạn.  - GV gọi 4 HS đọc nối tiếp đoạn.(3 lượt)  + Lượt 1: GV hướng dẫn luyện đọc từ khó: *Yết Kiêu, bơi lội, đất liền, dưới nước, sứ giả, lũ giặc, tra khảo, nước nam,…quấy nhiễu,…*  -Lượt 2: kết hợp đọc chú giải trong SGK.  -Lượt 3: Luyện đọc câu dài:  Mãi về sau,/ giặc đem một cái ống nhòm thuỷ tinh có phép nhìn thấu qua nước,/ thấy ông đi lại toăn thoắt như đi trên bộ.  Bấy giờ/ quân giặc đã bị thiệt hại quá nặng, / lại nghe nói nước Nam nhiều người có tài lặn/ nên đành phải quay tàu trở về,/ không dám quấy nhiễu nữa.  - Gọi 1 HS đọc tốt đọc toàn bài.  **TIẾT 2**  *\* Đọc hiểu : (10 p)*  - GV cho HS đọc và thảo luận nhóm 5 trả lời lần lượt các câu hỏi trong SGK.  + Câu 1: Tìm những chi tiết trong đoạn 1 cho thấy Yết Kiêu có tài bơi lặn phi thường.  + Câu 2: Theo em, vì sao tác giả tưởng tượng Yết Kiêu có tài năng phi thường như vậy?  + Câu 3: Yết Kiêu dùng cách nào để đánh giặc?  + Câu 4: Khi bị giặc tra khảo, Yết Kiêu đã thể hiện dũng khí và sự khôn ngoan như thế nào?  + Câu 5: Hãy nêu cảm nghĩ của em về ông Yết Kiêu?  - GV nhận xét, tuyên dương và mời một số HS liên hệ bản thân ?  \* GV hỏi thêm:  + Yết Kiêu là danh tướng thời nào?  + Cửa biển Vạn Ninh ở đâu?  + Câu nói: “Thần tuy tài hèn sức yếu nhưng cũng quyết cho lũ giặc vào bụng cá” Thể hiện tính cách gì của Yết Kiêu.  - GV mời HS nêu nội dung bài.  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học:  *Ca ngợi Yết Kiêu không những có tài năng bơi lặn mà còn có dũng khí, khôn ngoan khi đối diện với quân giặc.*  \* GDLTCM, Đ Đ, LS: GD học sinh yêu quê hương, đất nước, tự hào về lịch sử bảo vệ Tổ quốc của nhân dân ta, khâm phục những người anh hùng cứu nước.  **3. Luyện tập, thực hành : (20p)**  *\* Đọc nâng cao*  - GV hướng dẫn HS nghỉ hơi đúng ở những câu văn dài, nhấn giọng từ ngữ quan trọng  và thể hiện tình cảm, cảm xúc phù hợp khi đọc.  - GV đọc mẫu diễn cảm.  - Mời HS tự chọn đoạn và luyện đọc theo nhóm bàn.  - Tổ chức đọc diễn cảm bằng hình thức trò chơi *Hộp quà bí mật.* Mỗi nhóm cử một bạn thi đọc diễn cảm.  - GV mời cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)**  - Cho HS nêu lại nội dung bài đọc.  + Ông Yết Kiêu là người thế nào?  + Ông dùng tài năng của mình để làm gì?  + Em học được điều gì ở Ông Yết Kiêu?  ***\* Tích hợp GDQPAN:*** Ca ngợi miêu trí và tài năng phi thường của Yết Kiêu đã góp công đánh đuổi giặt ngoại xâm.  \* GDĐP: Chủ đề 5: Danh nhân Đào Trí.  - Kể tên một số danh nhân có công với quê hương Phú Yên mà em biết?  - GV cung cấp cho HS một số thông tin về Danh nhân Đào Trí ở Phú yên.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn HS về nhà tự thực hiện phần *Tự đọc sách báo* như đã hướng dẫn trong SGK trang 102. | - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.  + Tranh 1 vẽ một nhóm người, có thể là thầy cô và 3 HS đang đàn hát trên một cánh đồng.Tranh 2 vẽ những bông hoa có gương mặt người.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 2, trả lời câu hỏi SGK theo cách phỏng vấn: 1 bạn hỏi, các nhóm khác trả lời.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS xem video.  - 1 HS lên bốc thăm và diễn tả hành động để các bạn trong lớp đoán được từ  + HS nêu.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe GV đọc bài.  - HS lắng nghe giáo viên hướng dẫn cách đọc.  - GV chia đoạn: 4 đoạn  + Đoạn 1: thời nhà Trần….sáu, bảy ngày mới lên.  + Đoạn 2: Hồi ấy…..Quân giặc vô cùng sợ hãi.  + Đoạn 3: Mãi về sau…..cũng không chở hết.  + Đoạn 4: Giặc dụ dỗ ông…không dám quấy nhiễ nữa.  - Mỗi đoạn 3,4 HS đọc.  - 4 HS đọc nối tiếp đoạn  - HS đọc từ khó.  - HS đọc chú giải  - HS đọc câu.  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS đọc câu hỏi  - HS trả lời lần lượt các câu hỏi.  + Ông lặn xuống biển đi như trên đất liền, sống dưới nước sáu, bảy ngày mới lên.  + Tác giả tưởng tượng Yết Kiêu có tài năng phi thường như vậy vì vô cùng khâm phục, yêu quý ông. Nhưng chi tiết phi thường ấy cũng phản ánh một sự thật là Yết Kiêu rất giỏi bơi lặn, ông đã đánh chìm rất nhiều tàu giặc trong những trận thuỷ chiến.  + Yết Kiêu lặn xuống biển, tìm đáy tàu giặc, dùng dùi sắt và búa đục thủng tàu khiến tàu giặc đắm hết chiếc này đến chiếc khác.  + Ông bị tra khảo nhưng vẫn doạ cho quân giặc khiếp sợ. Ông giả vờ đưa giặc đi bắt những người khác rồi nhảy xuống nước trốn đi.  - 1 số HS nêu suy nghĩ của mình.  VD: Ông Yết Kiêu có tài bơi lội; ông rất yêu nước ( xin vua đi đánh giặc); ông là người trí tuệ, thông minh ( lừa giặc để trốn thoát );/ Em rất khâm phục ông Yết Kiêu./ Em rất tự hào vì đất nước ta có một vị anh hùng tài năng như vậy./ ......  - HS lắng nghe  + Thời nhà Trần.  + Của biển Vạn Ninh ở thành phố Móng Cái – Tỉnh Quảng Ninh hiện nay.  + Quyết đoán, tự tin.  - 1 số HS nêu nội dung bài học theo hiểu biết của bản thân.  - HS nhắc lại nội dung bài học.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe.  - HS tự chọn đoạn đọc.  - HS tham gia chơi, đọc diễn cảm.  - HS nêu.  + Tài năng, dũng khí, khôn ngoan, thông minh, yêu nước.  + Dùng tài bơi lội, đục, khoan làm đắm tàu giặc.  + Em học được tinh thần yêu nước, dũng cảm, sự khôn khéo,...  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe nhiệm vụ *Tự đọc sách báo* ở nhà. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật đọc và trả lời câu hỏi.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( Nếu có )**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

Môn: **TOÁN**

Tên bài : **LUYỆN TẬP (T1)** Tiết: 66

Ngày thực hiện : ngày 9 tháng 12 năm 2024

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số (ước lượng thương trong trường hợp chia số có ba chữ số cho số có hai chữ số, thực hiện một lượt chia và chưa cần điều chỉnh thương)

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống thực tiễn liên quan.

**2. Năng lực chung.**

*- Tự chủ và tự học:* Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để thực hành các bài tập về đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số; Tìm hiểu việc sử dụng phép chia gắn với tình huống thực tế.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách thực hiện các bài toán thực tế liên quan.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được các cách vận dụng các phép chia này.

**3. Phẩm chất.**

- Yêu thích môn toán.

- Yêu lao động, biết giữ gìn các sản phẩm lao động thủ công.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật thực hiện được phép chia cho số có một chữ số và số có 2 chữ số.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Kế hoạch bài dạy, SGK toán tập 1, một số tình huống đơn giản liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số.

- HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA V** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5p)**  \* Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  \* Cách thực hiện: | |  |
| - Tổ chức cho hs chơi trò chơi “Con số bí mật”  - Cách chơi: Tìm con số còn thiếu để được phép tính đúng trong các phép tính nhẩm. Thực hiện chung toàn lớp bằng bảng con ghi kết quả.  - Mời 1hs lên điều khiển lớp chơi.  - GV trình chiếu các slide có các phép tính sau:  20 × …………. = 80  20 × …………. = 180  30 × …………. = 90  50 × …………. = 250  70 × …………. = 560  90 × …………. = 810  - GV nhận xét trò chơi.  \* Giới thiệu bài: Tiết toán hôm trước các em đã học chia cho số có hai chữ số. Trong tiết toán hôm nay, chúng ta sẽ cùng ôn lại kiến thức này qua bài: Luyện tập  - GV ghi bảng | - HS lắng nghe.  - HS lớp trưởng lên điều khiển  - HS thực hiện chơi trò chơi  20 × ……4……. = 80  20 × ……9……. = 180  30 × ……3……. = 90  50 × ……5……. = 250  70 × ……8……. = 560  90 × ……9……. = 810  - HS lắng nghe  -Hs viết vào vở |  |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập : (25p)**  \* Mục tiêu:  - Biết cách nhân nhẩm nhanh để điền được số thích hợp vào chỗ trống (bài 1)  - Biết đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số (ước lượng thương trong trường hợp chia số có ba chữ số cho số có hai chữ số, thực hiện một lượt chia và chưa cần điều chỉnh thương)( bài 2)  \* Cách thực hiện: | |  |
| **Bài 1. Hoạt động cá nhân, làm bài vở bài tập.**  - Gọi HS đọc đề bài 1.  + Bài 1 yêu cầu làm gì?  - Yêu cầu hs làm cá nhân vào vở bài tập.  - Chữa bài: Chia sẻ trước lớp bằng trò chơi: truyền điện  - GV nhận xét kết quả, tuyên dương.  \*Chốt: Bài tập 1 giúp em biết điều gì?  *Nhân nhẩm số tròn chục rồi so sánh chính là một bước nhỏ khi chúng ta ước lượng thương phép chia cho số có hai chữ số đấy, chúng ta vận dụng điều đó vào cùng làm bài tập 2* | - HS đọc đề.  - HS trả lời.  - HS suy nghĩ làm cá nhân.  - HS chơi trò chơi.  Ô 1= 2,3,4  Ô 2= 2  Ô 3=2  Ô 4=2,3  Ô 5=2,3  Ô 6= 2,3,4,5,6,7,8  - HS lắng nghe  - HS trả lời: nhân nhẩm số tròn chục và so sánh |  |
| **Bài 2. Hoạt động cá nhân, làm bài vở bài tập.**  - Bài 2 yêu cầu em làm gì ?  - Yêu cầu hs làm bài Cá nhân vào vở bài tập.  - Chữa bài:  + GV chiếu bài của 3 HS, y/c HS nêu kết quả, HS khác nhận xét.  + GV nhận xét chốt kết quả đúng/ sai.  + Hs đổi chéo vở kiểm tra cho nhau.  + Y/c HS nêu cách thực hiện 2,3 phép tính ví dụ 129:32=  - GV nhận xét, tuyên dương.  \*Chốt: Em hãy nêu quy trình thực hiện phép chia cho số có hai chữ số.  *Như vậy là các em đã thực hiện phép chia cho số có hai chữ số khá tốt. Chúng ta vận dụng kiến thức đó vào bài 3.*  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp: (5p)**  - Nhận xét tuyên dương  - Dặn dò chuẩn bị bài sau | - Tính, đặt tính rồi tính.  - Hs làm bài Cá nhân vào vở BTT  - HSN2: đổi vở, đọc cho nhau nghe kết quả, sửa sai cho nhau nếu có, nêu cách làm.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 128:32= | 104:49= | 302:59= | 207:68= | | 153:21= | 259:6= | 155:37= | 164:82= | | 195:39= | 324:78= | 558:67= | 304:59= |     - HS nêu: Làm tròn 128 được 130 ; làm tròn 32 được 30. Nhẩm 130:30=4(dư 10), ta dự đoán thương là 4  - HS lắng nghe  - HS nêu:  + Làm tròn, nhẩm thương  + Dự đoán thương  + Kiểm tra bằng phép nhân  + Nêu kết quả của phép chia sau khi thực hiện   * HS lắng nghe | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

Môn : **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài: **THĂNG LONG- HÀ NỘI (T1)** Tiết: 27

Thời gian thực hiện : Ngày 9 tháng 12 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Xác định được vị trí địa lí của Thăng Long – Hà Nội trên bản đồ hoặc lược đồ.

- Nêu được đặc điểm tự nhiên của Thăng Long thể hiện ở “Chiếu dời đô” của Lý Công Uẩn.

- Nêu được một số tên gọi khác của Thăng Long – Hà Nội.

- Trình bày được một số nét chính về lịch sử Thăng Long – Hà Nội thông qua các tư liệu tranh ảnh, câu chuyện lịch sử về Thăng Long tứ trấn.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học( sưu tầm tranh ảnh, câu chuyện,tìm hiểu về lịch sử Thăng Long – Hà Nội; sử dụng tư liệu lịch sử, địa lí để thấy được Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hoá, giáo dục quan trọng của Việt Nam); NL giao tiếp và hợp tác (Tham gia hoạt động nhóm, trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước ( Tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của Thăng Long – Hà Nội; PC chăm chỉ (thực hiện nhiệm vụ học tập được giao); PC trách nhiệm (Thể hiện ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống văn hoá của Thăng Long – Hà Nội).

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. ĐÔ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, máy chiếu, giáo án trình chiếu, phiếu học tập. Hình ảnh có trong bài học để HS quan sát. Lược đồ hành chính Hà Nội 2022.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Mở đầu (5p)**  - GV cho HS chơi trò chơi, trả lời câu hỏi:  + Thủ đô là gì của nước ta ?  + Hà Nội nằm ở phía nào của nước ta?  + Em hãy kể tên những địa danh, di tích, thắng cảnh của Hà Hội mà em biết?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới (12p)**  *\** *Vị trí địa lí, đặc điểm tự nhiên và tên gọi khác của Thăng Long – Hà Nội.*  *Hoạt động 1:* Xác định vị trí địa lí của Thăng Long; nêu đặc điểm tự nhiên của Thăng Long được thể hiện trong Chiếu dời đô của Lý Công Uẩn trên lược đồ và kể một số tên gọi khác của Thăng Long – Hà Nội.  - GV mời HS làm việc nhóm 4, thực hiện nhiệm vụ sau:  +Quan sát lược đồ hình 1( SGK trang 47) xác định vị trí địa lí của Thăng Long - Hà Nội trên lược đồ; xác định những tỉnh giáp với Hà Nội.  + Đọc *Chiếu dời đô*, nêu được đặc điểm tự nhiên của Thăng Long - Hà Nội.  + Kể được một số tên gọi khác của Thăng Long - Hà Nội.  - Mời đại diện nhóm trình bày kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương, giải thích thêm tên gọi khác của Thăng Long - HN  **3. Luyện tập, thực hành (13p)**  *\* Một số nét chính về lịch sử Thăng Long – Hà Nội*  *Hoạt động 2:* Trình bày một số nét chính về lịch sử Thăng Long – Hà Nội  - GV mời HS làm việc nhóm 4, thực hiện nhiệm vụ sau:  +Nhóm 1,3,5: Đọc thông tin về Thăng Long tứ trấn và quan sát H2 – H5 (trang 48 SGK) hoàn thiện phiếu học tập   |  |  | | --- | --- | | Tên đền | Trấn phía | | Thăng Long tứ trấn | | | Bạch Mã |  | | Voi Phục |  | | Kim Liên |  | | Quán Thánh |  | | Vì sao gọi là “ Thăng Long tứ trấn”? | |   + Nhóm 2,4,6: Đọc thông tin về Hồ Gươm, quan sát hình 6, hãy kể lại sự tích Hồ Gươm  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5p)**  - GV cho cả lớp cùng tham gia viết một đoạn văn thể hiện niềm tự hào của em về truyền thống lịch sử, văn hóa của Thăng Long – Hà Nội.  - Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Chia sẻ những hiểu biết của em về Hà Nội.  + Thủ đô của nước ta Hà Nội  + Hà Nội nằm ở phía Bắc  + Hồ Gươm, Chùa Một Cột, đền Ngọc Sơn, Văn miếu Quốc Tử Giám, Hoàng thành Thăng Long, chùa Hương, chùa Thầy, Ô Quan Chưởng, ....  - Theo dõi – nhận xét  - HS lắng nghe.  - HS làm việc nhóm 4 và thực hiện nhiệm vụ.  - Quan sát lược đồ hình 1, thảo luận nhóm 4 trả lời:  + Thăng Long nằm ở trung tâm đồng bằng Bắc Bộ; tiếp giáp với các tỉnh: Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên, Hà Nam.  + HS đọc *Chiếu dời đô*, nêu đặc điểm tự nhiên của Thăng Long - Hà Nội.  + Tên gọi khác : Tống Bình, Đại La, Thăng Long, Đông Đô, Đông Quan.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe.  -Làm việc nhóm 4 thảo luận làm vào phiếu, đại diện trả lời.   |  |  | | --- | --- | | Tên đền | Trấn phía | | Thăng Long tứ trấn | | | Bạch Mã | Đông | | Voi Phục | Tây | | Kim Liên | Nam | | Quán Thánh | Bắc | | Gọi là “ Thăng Long tứ trấn”vì theo tín ngưỡng dân gian, bốn ngôi đền thờ trên thờ các vị thần lin, trấn giữ 4 phía để bảo vệ kinh thành Thăng Long. | |   - HS có thể sáng tạo đóng vai, kể chuyện diễn cảm...  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS viết và trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe, nhận xét. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( Nếu có )**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**TUẦN 14**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC**

**CHỦ ĐỀ: TÔN TRỌNG TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC**

**BÀI 7: EM TÔN TRỌNG TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC ( Tiết 14)**

**Thời gian thực hiện : Ngày 9 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

**-** Nêu được một số biểu hiện tôn trọng tài sản của người khác.

**-** Biết vì sao phải tôn trọng tài sản của người khác.

**-** Thể hiện rõ thái độ đồng tình hay không đồng tình tôn trọng tài sản của người khác bằng những lời nói việc làm cụ thể phù hợp.

- Nhắc nhở bạn bè, người thân tôn trọng tài sản của người khác.

**2. Năng lực chung**

**- Năng lực tự chủ và tự học**

**+** Chủ động học hỏi, tìm hiểu và thực hiện các hành vi tôn trọng tài sản người xung quanh.

**- Năng lực giao tiếp và hợp tác**

**+** Trao đổi với bạn bè để tìm ra các biểu hiện của sự tôn trọng và chưa tôn trọng tài sản của người khác.

**- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo**

**+** Nêu được cách thức giải quyết vấn đề liên quan đến việc tôn trọng tài sản của người khác trong thực tế cuộc sống.

**3. Phẩm chất**

- Trung thực:

+ Không tự tiện lấy đồ vật, tiền bạc của người thân, bạn bè, thầy cô và những người khác.

**+** Không đồng tình với các hành vi thiếu tôn trọng tài sản của người khác trong học tập và trong cuộc sống.

\*GDLTCM, Đ Đ, LS:Giáo dục HS phẩm chất trung thực.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. ĐỒ DÙNG HỌC TẬP**

**GV :** Video “Tôn trọng tài sản, thư từ của người khác”

**-** Các bức tranh biểu hiện sự tôn trọng và không tôn trọng tài sản của người khác

**HS :**  SGK, Câu chuyện biểu hiện sự tôn trọng và không tôn trọng tài sản của người khác

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5 p )** | |  |
| - Cho HS xem video tôn trọng tài sản, thư từ của người khác  - Giáo viên đặt câu hỏi:  + POKI đã làm gì sau khi nhận được bức thư từ người đưa thư?  + Phản ứng của mẹ khi nhìn thấy bức thư bị xé nằm trên bàn?  + Sau khi mẹ biết bức thư gửi nhầm địa chỉ thì POKI cảm giác như thế nào?  + Sau khi xem video trên, em rút ra được bài học gì cho bản thân mình?  - GV yêu cầu HS nhận xét.  - GV nhận xét.  **- GV giới thiệu bài :** “Tôn trọng tài sản của người khác”. | - HS tập trung xem video.  - HS lắng nghe và trả lời câu hỏi:  + HS trả lời: POKI đã mở và xem bức thư ngay sau đó.  - HS lắng nghe và trả lời câu hỏi:  + HS trả lời: Mẹ đã nhắc nhở POKI “Lần sau, con không được tự ý bóc thư của người khác. Như thế là không lịch sự chút nào đâu con nhé!”  - HS lắng nghe và trả lời câu hỏi:  + HS trả lời:  - HS lắng nghe và trả lời câu hỏi:  + HS trả lời:  - HS nhận xét. |  |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: ( 25p)**  **\*Cách tiến hành:**  **Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.**  - Giáo viên chia cả lớp thành 8 nhóm, mỗi nhóm 5 bạn.  + Nhóm 1,2 quan sát bức tranh số 1 sách giáo khoa trang 36.    + Nhóm 3,4 quan sát bức tranh số 2 sách giáo khoa trang 36.  + Nhóm 5,6 quan sát bức tranh số 3 sách giáo khoa trang 36.  + Nhóm 7,8 quan sát bức tranh số 4 sách giáo khoa trang 36.  - Giáo viên đặt câu hỏi và yêu cầu học sinh thảo luận trong 3 phút. Sau 3 phút giáo viên mời đại diện từng nhóm trả lời 3 câu hỏi sau:  **1. Các em hãy quan sát 4 bức tranh trong sách giáo khoa trang 36 cho cô biết trong tranh có gì?**  - GV yêu cầu học sinh nhận xét.  - GV nhận xét.  **2. Bạn nào trong tranh thể hiện sự tôn trọng tài sản của người khác và bạn nào trong tranh không thể hiện sự tôn trọng tài sản của người khác? Vì sao?**  - GV yêu cầu học sinh nhận xét.  - GV nhận xét.  **3. Em hãy kể thêm một số việc làm biểu hiện tôn trọng tài sản của người khác?**  - Giáo viên yêu cầu HS nhận xét.  - Giáo viên nhận xét.  **\*GV kết luận:**  \*GDLTCM, Đ Đ, LS:Giáo dục HS phẩm chất trung thực. | - HS lắng nghe và thực hiện  - HS lắng nghe và thảo luận nhóm trả lời câu hỏi.  - HS đại diện nhóm trả lời câu hỏi.  - HS nhận xét.  - Bạn trong tranh số 1 và 4 thể hiện sự tôn trọng tài sản của người khác.  - HS nhận xét.  - HS trả lời:  - HS nhận xét.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - HS trả lời | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.** |
| **3. Hoạt động củng cố, dặn dò : ( 5 p )**  - GV đặt câu hỏi: Qua bài học ngày hôm nay các em đã học được điều gì?  **- GV yêu cầu HS:**  + Về nhà em hãy thực hiện những việc làm thể hiện sự tôn trọng tài sản của người khác? Buổi học sau, các em chia sẻ với các bạn những việc làm thể hiện sự tôn trọng tài sản của người khác mà các em đã làm. | - HS lắng nghe và thực hiện. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( Nếu có )**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

TUẦN 14

Môn : **HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

Tên bài : **Sinh hoạt Đội+ Diễn đàn Kết nối cộng đồng** Tiết 14+40

Ngày thực hiện : ngày 10 tháng 12 năm 2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết được tên và ý nghĩa của một số hoạt động kết nối cộng đồng.

- HS có ý thức tham gia các hoạt động kết nối cộng đồng.

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực, ý thức thực hiện tốt nền nếp sinh hoạt hàng ngày.

\*GDLTCM, Đ Đ, LS: Thực hiện hành vi có văn hóa nơi công cộng. Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, ích kỷ.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV : Kế hoạch nền nếp sinh hoạt hàng ngày.

- HS: Trang phục chỉnh tề, ghế ngồi tham dự.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Mở đầu : (5p)**  - Nhà trường tổ chức một số tiết mục văn nghệ do các bạn HS các lớp biểu diễn.  - GV nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới : (15p)**  *\* Sinh hoạt dưới cờ*  - Nhà trường tổ chức lễ chào cờ theo nghi lễ quy định (chào cờ, hát quốc ca,…)  - Nhận xét tuần vừa qua: Tuyên dương các bạn có thành tích tốt, phê bình, nhắc nhở các bạn thực hiện sai quy định, vi phạm.  - Triển khai kế hoạch học tập.  - TPT Đội phổ biến cho HS nghe về của việc thực hiện nền nếp sinh hoạt hàng ngày một cách khoa học. Trong đó, nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của việc thực hiện nền nếp sinh hoạt hàng ngày một cách khoa học đối với HS.  *\** Diễn đàn *Kết nối cộng đồng*  - Nhà trường tổ chức cho HS tham gia diễn đàn theo chủ đề *Kết nối cộng đồng.*  - Nêu tên một số tổ chức xã hội trong cộng đồng.  - Nhà trường nêu ý nghĩa của một số hoạt động kết nối cộng đồng.  - HS trình diễn tiểu phẩm về diễn đàn như *Ứng xử văn hóa nơi công cộng.*  - Chia sẻ bài học em rút ra được từ tiểu phẩm.  \*GDLTCM, Đ Đ, LS: Thực hiện hành vi có văn hóa nơi công cộng. Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, ích kỷ.  **3. Luyện tập, thực hành : (10p)**  **-** Triển khai kế hoạch tham gia một số hoạt động kết nối cộng đồng.  - GV nêu câu hỏi:  + Em sẽ tham gia phong trào kết nối cộng đồng có tên là gì?  + Những việc em có thể làm khi tham gia trong họat động cộng đồng đó là gì?  + Khi tham gia phong trào kết nối đó em sẽ cảm thấy thế nào?  - GV nêu ý nghĩa, giá trị của hoạt động kết nối cộng đồng mang lại cho bản thân và xã hội.  **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**  **4. Vận dụng, trải nghiệm : (5p)**  - Nhắc HS chia sẻ hoạt động kết nối cộng đồng đến mọi người.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS theo dõi.  - HS lắng nghe  - HS tham gia buổi lễ sinh hoạt dưới cờ.  - HS kể tên các tổ chức.  - HS lắng nghe.  - HS theo dõi tiểu phẩm  - HS chia sẻ  - HS hưởng ứng tham gia phong trào.  - 1 số HS trả lời theo suy nghĩ của mình.  - 2 đến 3 HS chia sẻ cảm nghĩ về hoạt động kết nối cộng đồng và bày tỏ mong muốn tham gia.  -HS lắng nghe.  - HS lắng nghe | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)***

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................

Môn: **TOÁN**

Tên bài : **LUYỆN TẬP (T2)** Tiết: 67

Ngày thực hiện : ngày 10 tháng 12 năm 2024

1. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số (ước lượng thương trong trường hợp chia số có ba chữ số cho số có hai chữ số, thực hiện một lượt chia và chưa cần điều chỉnh thương)

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống thực tiễn liên quan.

**2. Năng lực chung.**

*- Tự chủ và tự học:* Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để thực hành các bài tập về đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số; Tìm hiểu việc sử dụng phép chia gắn với tình huống thực tế.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách thực hiện các bài toán thực tế liên quan.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được các cách vận dụng các phép chia này.

**3. Phẩm chất.**

- Yêu thích môn toán.

- Yêu lao động, biết giữ gìn các sản phẩm lao động thủ công.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Kế hoạch bài dạy, SGK toán tập 1, một số tình huống đơn giản liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số.

- HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5p)**  \* Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  \* Cách thực hiện: | |  |
| - Tổ chức cho hs chơi trò chơi “Con số bí mật”  - Cách chơi: Tìm con số còn thiếu để được phép tính đúng trong các phép tính nhẩm. Thực hiện chung toàn lớp bằng bảng con ghi kết quả.  - Mời 1hs lên điều khiển lớp chơi.  - GV trình chiếu các slide có các phép tính sau:  20 × …………. = 80  20 × …………. = 180  30 × …………. = 90  50 × …………. = 250  70 × …………. = 560  90 × …………. = 810  - GV nhận xét trò chơi.  \* Giới thiệu bài: Tiết toán hôm trước các em đã học chia cho số có hai chữ số. Trong tiết toán hôm nay, chúng ta sẽ cùng ôn lại kiến thức này qua bài: Luyện tập  - GV ghi bảng | - HS lắng nghe.  - HS lớp trưởng lên điều khiển  - HS thực hiện chơi trò chơi  20 × ……4……. = 80  20 × ……9……. = 180  30 × ……3……. = 90  50 × ……5……. = 250  70 × ……8……. = 560  90 × ……9……. = 810  - HS lắng nghe  -Hs viết vào vở |  |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập : (20p)**  \* Mục tiêu:  - Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống thực tiễn liên quan.( bài ,3,4,5,6)  \* Cách thực hiện: | |  |
| **Bài 3. HS thảo luận N2 rồi làm bài vào vở.**  - Gọi HS đọc bài 3.  - Đề bài cho gì và hỏi gì?  - Yêu cầu hs trao đổi N2 và làm bài Cá nhân vào vở BTT  - Chữa bài:  a) Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ ý a trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 480:60.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, Y/c HS chữa bài( nếu làm sai).  b) Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ ý b trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 590:60.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, Y/c HS chữa bài (nếu làm sai)  - Khai thác:  + Em có nhận xét gì về cách trình bày bài giải của 2 ý a,b?  + Lưu ý khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách nào cho nhanh?  \*Chốt: Bài tập 3 giúp em biết thêm điều gì?  *Khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách lược bỏ chữ số 0 tận cùng của cả SBC và SC cho dễ nhẩm nhé. Các em tiếp tục luyện tập kiến thức này khi đến với Bài 4.* | -Hs đọc  - Hs TLCH  - N2 trao đổi nói cho nhau nghe, giải thích cách làm, sửa sai nếu có.  - Hs chia sẻ ý a:  *Để chở hết 480 tấn hàng cần số toa tàu là: 480:60= 8 (toa tàu)*  - HS nhận xét, chữa bài  *Vì 590:60= 9 (dư 50)*  *Vậy để chở hết 590 tấn hàng cần ít nhất 10 toa tàu.*  - HS nhận xét, chữa bài  - HS TLCH  - HSTL:*Khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách lược bỏ chữ số 0 tận cùng của cả SBC và SC cho dễ nhẩm*  *- HS lắng nghe* |  |
| **Bài 4. HS thảo luận N2 rồi làm bài vào vở.**  - Gọi HS đọc bài 4.  - Đề bài cho gì và hỏi gì?  - Yêu cầu hs trao đổi N2 và làm bài Cá nhân vào vở BTT  - Chữa bài:  + Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 2500:50.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, y/c HS chữa bài (nếu làm sai)  - Khai thác:  + Bài toán trên thuộc dạng toán nào?  + Bạn nào có lời giải khác và có cách làm khác không?  \*Chốt: Bài tập 4 giúp em biết thêm điều gì?  *Khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách lược bỏ chữ số 0 tận cùng của cả SBC và SC cho dễ nhẩm nhé. Các em tiếp tục luyện tập kiến thức này khi đến với Bài 4.* | - Hs đọc  - Hs TLCH  - N2 trao đổi nói cho nhau nghe, giải thích cách làm, sửa sai nếu có.  - Hs chia sẻ:  *Cuộn dây dài 1m thì cân nặng là: 250:5= 50 (g)*  *Cuộn dây cân nặng 2500 g thì dài là: 2500:50= 50 (m)*  - HS nhận xét, chữa bài  *-* HS TLCH  - HS TLCH  - HSTL: *Khi số bị chia và số chia cùng có chữ số 0 tận cùng, ta nhẩm thương bằng cách lược bỏ chữ số 0 tận cùng của cả SBC và SC cho dễ nhẩm* |  |
| **Bài 5. HS thảo luận N2 rồi làm bài vào vở.**  - Gọi HS đọc bài 5.  - Đề bài cho gì và hỏi gì?  - Yêu cầu hs trao đổi N2 và làm bài Cá nhân vào vở BTT  - Chữa bài:  + Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 280:35.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, y/c HS chữa bài (nếu làm sai)  - Khai thác:  + Bài toán trên thuộc dạng toán nào?  +Vói năng suất như vậy thì mỗi tháng xưởng đo sản xuất được bao nhiêu sản phẩm biết mỗi tháng họ làm việc 26 ngày?  + Để có 500 sản phẩm thì xưởng đó phải sản xuất ít nhất trong bao nhiêu ngày? | - Hs đọc  - Hs TLCH  - N2 trao đổi nói cho nhau nghe, giải thích cách làm, sửa sai nếu có.  - Hs chia sẻ:  *Cuộn dây dài 1m thì cân nặng là: 250:5= 50 (g)*  *Cuộn dây cân nặng 2500 g thì dài là: 2500:50= 50 (m)*  - HS nhận xét, chữa bài  *-* HS TLCH  - HS trao đổi nhóm 2 tính toán và TLCH  - HS trao đổi nhóm 2 tính toán và TLCH | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT** |
| **3. Hoạt động vận dụng : (7p)**  \* Mục tiêu: Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn liên quan đến phép chia cho số có 2 chữ số. Biết cách tiêu dùng thông minh.  \* Cách thực hiện: | |  |
| **Bài 6**  -Yêu cầu hs đọc Bài 6.  + Bài toán cho các dữ kiện nào? Yêu cầu chúng ta như thế nào?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 nói với nhau và chia sẻ trước lớp  - Đại diện các nhóm chia sẻ suy nghĩ của mình khi thực hiện yêu cầu của bài toán.  - Gv chốt đúng sai, nhận xét cách trao đổi của các nhóm.  - Gv đặt thêm các câu hỏi để học sinh lựa chọn và trả lời nếu là em, em sẽ chọn mua như thế nào? Các tình huống như sau:  + Đến siêu thị em mới nhớ ra nhà mình cũng đang hết giấy ăn, trong tay em còn 20000 đồng, em sẽ chọn mua như thế nào?  + Mẹ bảo em con mua cho mẹ 6 hộp giấy về bày vào 6 mâm cỗ hôm nay em sẽ chọn mua như thế nào?  \*Chốt: Bài 6 giúp em biết thêm điều gì?  + Khi tham gia trao đổi mua bán tiền tệ chúng ta cần lưu ý điều gì?  - Nhận xét tiết học  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp: (3p)**  - Về nhà tìm các tình huống thực tế liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số và hôm sau đến chia sẻ trước lớp.  - Chuẩn bị bài tiếp theo: | - HS đọc bài  - HS TLCH  -Hs thảo luận nhóm 4 rồi nói với nhau cách lựa chọn thông minh.  - Đại diện trao đổi cách làm, giải thích vì sao ở trước lớp.  - HS lắng nghe.  - HS xử lí các tình huống.  - Phải biết tính toán theo nhu cầu của mình để tiêu dùng thông minh.  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

**Môn : Tiếng Việt - Tiết CT: 94**

**Tên bài: VIẾT ĐOẠN VĂN VỀ MỘT CÂU CHUYỆN EM THÍCH**

**(Cấu tạo của đoạn văn)**

**Ngày thực hiện : ngày 10 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Chọn một nhân vật yêu thích về những người có tài, giải thích (miệng) được vì sao mình yêu thích câu chuyện đó.

- Cảm nhận được những điều thú vị trong câu chuyện, chia sẻ được cảm xúc của bản thân về câu chuyện.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của bản thân); NL tự chủ và tự học ( biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: chọn câu chuyện yêu thích, trao đổi với bạn về lí yêu thích do câu chuyện đó).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, yêu quý, trân trọng những người có tài, có ý thức trau dồi bản thân để tiến bộ hơn.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật viết được đoạn vănvề một câu chuyện em thích.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, máy chiếu, bài giảng trình chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động ( 5 p)**  - Cho HS chơi trò chơi *Bắn tên,* kể tên câu chuyện mà em yêu thích, nêu suy nghĩ của mình về một nhân vật hoặc một chi tiết trong câu chuyện đó.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới (10 p)**  *\*Hoạt động 1*: Nhận xét.  - GV mời HS đọc nhận xét trong SGK.  - Yêu cầu HS đọc, thảo luận trả lời:  a) Câu mở đoạn có tác dụng gì?  - GV gọi 1 HS đọc câu mở đoạn và nêu tác dụng.  b) Các câu tiếp theo làm rõ lí do người viết thích câu chuyện như thế nào?  *\*Hoạt động 2*: Rút ra bài học  - GV cho HS đọc bài học trong SGK.  - GV hỏi lại nội dung bài học:  + Đoạn văn về một câu chuyện em thích thường viết như thế nào?  + Câu mở đoạn thường dùng để làm gì?  + Các câu tiếp theo có tác dụng gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - Gọi HS đọc lại nội dung bài học trong sgk.  **3. Luyện tập, thực hành** (15 phút)  - GV mời HS đọc 2 yêu cầu của bài.  - GV đặt câu hỏi gợi ý, mời 1 HS làm mẫu:  + Em thích câu chuyện nào?  + Câu chuyện đó kể về ai? Về điều gì?  + Vì sao em thích câu chuyện đó?  - Cho HS làm nhóm đôi.  - GV theo dõi, hướng dẫn em trao đổi.  - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5 p)**  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh về nhà hoàn thiện việc tìm ý và lập dàn ý chuẩn bị cho bài viết 2.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS chơi trò chơi.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc nhận xét trong SGK, cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - HS đọc, thảo luận theo cặp, trả lời:  + Câu mở đoạn giới thiệu câu chuyện Ông Yết Kiêu : một câu chuyện em thích vì có cách kể chuyện hấp dẫn.  - HS đọc lại đoạn văn làm rõ “cách kể chuyên hấp dẫn”.  + Trong câu chuyện có chi tiết, hấp dẫn kì lạ về tài bơi, lặn của Yết Kiêu: nhiều khi ông sống dưới nước sáu, bảy ngày mới lên. Chi tiết phi thường ấy phản ánh một sự thật là Ông Yết Kiêu rất tài giỏi, đã đánh chìm rất nhiều tàu giặc.  + Các chi tiết Yết Kiêu đục thuyền giặc, giặc bắt được ông, ông đối đáp với giặc rồi mưu trí chốn thoát làm cho em đọc rất hồi hộp.  + Câu chuyện Ông Yết Kiêu đã để lại cho em những ấn tượng rất sâu sắc về nhân vật và cách kể chuyện của tăc giả.  - HS đọc bài học SGK trang 103.  - HS trả lời:  + Nêu cảm nghĩ về câu chuyện và giải thích vì sao em thích câu chuyện đó.  + Câu mở đoạn thường giới về câu chuyện và nêu cảm nghĩ chung về câu chuyện đó.  + Các câu tiếp theo làm rõ cảm nghĩ đã nêu ở câu mở đoạn.  - HS đọc.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập.  - HS suy nghĩ làm bài nhóm 2  - Các nhóm chia sẻ.  - HS lắng nghe nhiệm vụ.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật viết được đoạn vănvề một câu chuyện em thích.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)***

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 14**

**MÔN: KHOA HỌC**

**BÀI 13: NHU CẦU SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ CHĂM SÓC CÂY TRỒNG**

( Tiết 27 )

Thời gian thực hiện : Ngày 10 tháng 12 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.1 Năng lực đặc thù**

- Nhận biết được các yếu tố cần cho sự sống và phát triển của thực vật.

- Trình bày được thực vật có khả năng tổng hợp chất dinh dưỡng cần cho sự sống từ khí các-bô-níc và nước.

- Vẽ được sơ đồ đơn giản về sự trao đổi khí, nước, chất khoáng của thực vật với môi trường.

- Vận dụng được kiến thức về nhu cầu sống của thực vật để đề xuất việc làm cụ thể trong chăm sóc cây trồng, giải thích được tại sao cần phải làm công việc đó.

- Thực hiện được việc làm phù hợp để chăm sóc cây trồng.

* 1. **Năng lực chung**:

***-*** *Năng lực tự chủ, tự học:* Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Tham gia tích cực vào các trò chơi, hoạt động khám phá kiến thức.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

* 1. **Phẩm chất**:

*- Phẩm chất nhân ái:* Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

*- Phẩm chất chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.

*- Phẩm chất trách nhiệm*: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II: ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV :** Các tranh ảnh liên quan đến bài học.

**HS** : Vở bài tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5 p)**  **. Cách thức thực hiện:**  - GV chiếu hình ảnh và dẫn dắt đặt câu hỏi  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khuyến khích HS chia sẻ suy nghĩ của mình và chưa cần chốt ý kiến đúng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài học mới: ***Bài 13 – Nhu cầu sống của thực vật và chăm sóc cây trồng.***  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới : ( 25 p )**  **Hoạt động 1: Tìm hiểu các yếu tố cần cho sự sống và phát triển của thực vật**  **Cách thức thực hiện:**  - GV chia lớp thành các nhóm 6 HS.  - GV yêu cầu HS đọc thông tin, quan sát các hình 2 – 7 trang 52 – 53 SGK và  thảo luận nhóm, trình bày vào giấy A0 theo các yêu cầu:  - GV gọi đại diện một số nhóm trình bày kết quả; mỗi nhóm chia sẻ kết quả 1 yêu cầu. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét và đánh giá kết quả hoạt động của các nhóm  - GV tổ chức HS quan sát hình 8, 9 trang 53 SGK thảo luận theo nhóm đôi: *“Nhiệt độ ảnh hưởng đến sự phát triển của cây mạ như thế nào?”*  - GV gọi lần lượt đại diện một số cặp chia sẻ kết quả trao đổi trước lớp. Các cặp khác nhận xét, bổ sung.    - GV nhận xét, chốt lại kiến thức về những yếu tố cần cho sự sống và phát triển của thực vật.  **3. Hoạt động củng cố , dặn dò . ( 5 p)**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - Ôn tập kiến thức đã học*.*  - Đọc và chuẩn bị trước tiết sau. | - HS quan sát hình, suy nghĩ trả lời câu hỏi mở đầu.  - HS xung phong trả lời:  - HS theo dõi, ghi bài mới.        - HS chia thành các nhóm/  - Các nhóm thực hiện theo yêu cầu.          - Đại diện các nhóm xung phong trình bày.  - HS lắng nghe, sửa bài.      - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS trả lời:  - HS lắng nghe, sửa bài.    - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.          - HS chú ý, thực hiện theo yêu cầu của GV. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( Nếu có )**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

. **TUẦN 14**

**MÔN : MĨ THUẬT TIẾT 14**

**CHỦ ĐỀ 4: LÀM QUEN VỚI KHÔNG GIAN XA, GẦN (4 tiết)**

**Bài 7: Đường em đến trường** ( tiết 2)

**Ngày thực hiện : ngày 10 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu sau:*

– Nhận biết vị trí xa, gần của một số hình ảnh ở đối tượng quan sát và liên hệ với các hình ảnh trên đường đị học; Bước đầu tìm hiểu tác giả và vẻ đẹp của tác phẩm thể hiện vị trí, không gian xa, gần trong tranh.

– Tạo được sản phảm trang đề tài đường em đi học có vị trí xa, gần của một số hình ảnh vfa trao đổi, chia sẻ trong thực hành, sáng tạo.

– Trưng bày, giới thiệu được sản phẩm (nội dung, vị trí xa, gần của hình ảnh, màu đậm, nhạt…) và trao đổi, chia sẻ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác**

HS có cơ hội hình thành, phát triển các năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học… thông qua: *Trao đổi, chia sẻ; vận dụng một số kĩ tạo hình hành phù hợp với hình thức, chất liệu trong thực hành, sáng tạo sản phẩm; xác định ví trị xa, gần cho một số hình ảnh để tạo không gian xa, gần ở sản phẩm…*

**3. Phẩm chất**

Bài học bồi dưỡng ở HS lòng yêu nước, nhân ái, đức tính chăm chỉ, ý thức trách nhiệm… thông qua một số biểu hiện, như: Yêu thích vẻ đẹp về không gian xa gần của các hình ảnh trên đường đi học và ở xung quanh; *Chuẩn bị đồ dùng, họa phẩm để thực hành, sáng tạo;* *tôn trọng sự sáng tạo của bạn bè và người khác; giữ vệ sinh trong và sau khi thực hành…*

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. CHUẨN BỊ (GV và HS):** Màu vẽ, bìa giấy, đất nặn, kéo, hồ dán, bút chì, tẩy chì, vở thực hành

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YÊU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Quan sát, nhận biết** *( 5 p)* |  |
| – Tóm tắt nội dung tiết 1; tổ chức HS quan sát một số sản phẩm đã vẽ ở tiết 1, hình ảnh/sản phẩm mĩ thuật sưu tầm và trả lời câu hỏi:  + Mỗi hình ảnh, sản phẩm mĩ thuật có những hình ảnh/nhân vật nào? các hình ảnh/nhân vật có vị trí xa, gần như thế nào?  + Em chỉ ra vị trí nào có màu đậm, vị trí nào có màu nhạt trên mỗi sản phẩm mĩ thuật.  + Các sản phẩm mĩ thuật được tạo nên bằng hình thức nào (vẽ/in/nặn/cắt, xé dán?)  – Đánh giá chia sẻ, nhận xét… của HS; Tóm tắt nội dung quan sát; gợi mở HS liên hệ thực tế. | Hs ôn lại nội dung tiết 1  Hs lắng nghe |  |
| **2. Thực hành, sáng tạo** *( 22 p):* |  |  |
| ***2.1. Tổ chức HS tìm hiểu cách tạo sản phẩm: Tham gia giao thông an toàn***  – Hướng dẫn HS quan sát hình minh họa và trả lời câu hỏi:  + Em hãy nêu một số chất liệu, vật liệu sử dụng để sáng tạo hình cây, người, ô tô, đèn tín hiệu giao thông… và vị trí khác nhau của các hình ảnh đó ở sản phẩm? Hình ảnh nào gần em nhất, hình ảnh nào xa em nhất?  + Em hãy nêu các bước thực hành sáng tạo sản phẩm này?  – Đánh giá nội dung HS chia sẻ, bổ sung; hướng dẫn thực hành và lưu ý HS: vị trí trước, sau/xa, gần của các hình ảnh: người, ô tô, hàng cây, đèn tín hiệu giao thông… ở sản phẩm.  ***2.2. Tổ chức HS thực hành, thảo luận***  – Tổ chức nhóm HS và giao nhiệm vụ: Sáng tạo sản phẩm nhóm về đề tài: Đường em đến trường bằng hình thức vẽ, cắt, xé, dán, nặn có vị trí xa, gần của một số hình ảnh theo ý thich.  - Hướng dẫn Hs làm việc nhóm: Thảo luận chọn nội dung (đường phố, đường trong ngõ, ở thông, bản, làng, đường trên núi, sông, rạch… ), chọn hình ảnh (người, cây, xe đạp, ô tô, thuyền, đèn giao thông,…) và phân công cá nhân tạo hình ảnh đơn lẻ; tập hợp, sắp xếp sản phẩm cá nhân thành sản phẩm nhóm. Lưu ý: Ví trí các hình ảnh xa, gần khác nhau.  - Gv nhắc HS tham khảo thêm một số sản phẩm ở trang 32-sgk và hình ảnh trong vở Thực hành.  – Quan sát, nắm bắt mức độ thực hiện nhiệm vụ của HS; kết hợp hướng dẫn, gợi mở, hỗ trợ. | *Hs quan sát và trả lời câu hỏi*  *Hs thực hành*  *Hs thực hành nhóm*  *Hs quan sát* |  |
| **3. Cảm nhận, chia sẻ** *( 5 p):* |  |  |
| – Tổ chức HS trưng bày sản phẩm và quan sát, trả lời câu hỏi:  + Em sáng tạo mẫu và trang trí chiếc váy bằng cách nào?  + Vị trí nào ở mẫu váy của em có trang trí nhiều/ít chấm, nét?  + Em thích chi tiết nào nhất trên sản phẩm chiếc váy của em, của bạn?  + Em muốn dành sản phẩm chiếc váy cho ai sử dụng và sử dụng vào dịp nào? vì sao?  + Em thích mẫu váy nào nhất? Vì sao?....  – Đánh giá nội dung trao đổi, chia sẻ, nhận xét và kết quả thực hành của HS. | Hs trưng bày sản phẩm | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.** |
| **4. Vận dụng** *( 3 p)* |  |  |
| – Hướng dẫn hs quan sát và trả lời câu hỏi:  + Các bạn trong hình ảnh đã giới thiệu, trưng bày sản phẩm bằng cách nào?  + Em có ý tưởng nào khác cho việc giới thiệu, trưng bày sản phẩm của mình, của các bạn?  - GV tóm tắt nội dung vận dụng và tổng kết bài học, khích lệ HS tạo thêm sản phẩm (nếu Hs thích).  – Tổng kết bài học, hướng dẫn HS chuẩn bị bài 7. | Hs quan sát  Hs trưng bày sản phẩm  Hs lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

***MÔN : CÔNG NGHỆ TCT :14***

**Bài 7: TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY CẢNH TRONG CHẬU (Tiết 1)**

**Ngày thực hiện: ngày 10 tháng 12 năm 2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Về năng lực**

**Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ, tự học:* Chú ý học tập, tự giác tìm hiểu các bước trồng cây lưỡi hổ trong chậu.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Sôi nổi và nhiệt tình trong hoạt động nhóm để tìm ra các thao tác trồng cây lưỡi hổ trong chậu.

**Năng lực Công nghệ:**

- *Năng lực sử dụng công nghệ*: Thực hiện được việc trồng cây lưỡi hổ trong chậu.

2. Về phẩm chất

- *Chăm chỉ*: Có biểu hiện tích cực tìm tòi cách trồng cây lưỡi hổ tốt nhất.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, SGV, bài giảng điện tử, sỏi dăm hoặc đá dăm, giá thể, chậu nhựa, xẻng nhỏ, găng tay, bình tưới cây, cây lưỡi hổ.

- HS: Sách vở, đồ dùng học tập, sỏi dăm hoặc đá dăm, giá thể, 2 chậu nhựa, xẻng nhỏ, găng tay, cây lưỡi hổ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| ***1. Khởi động (3p)***  *MT: Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.*  - GV nêu câu hỏi: *Theo em, làm thế nào để có 1 chậu cây cảnh?*  - Gọi 1số HS trả lời  - Gọi HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương và chốt: *Để có 1 chậu cây cảnh, ta cần trồng cây con đó vào trong chậu.*  - GV dẫn dắt vào bài mới, ghi đầu bài lên bảng  ***2. Phân tích, khám phá cách trồng cây lưỡi hổ trong chậu* (12p)**  *MT: HS kể tên được các vật liệu, vật dụng và dụng cụ cần thiết; mô tả được các thao tác trồng cây lưỡi hổ trong chậu*  **a. Vật liệu, vật dụng và dụng cụ**  **-** GV cho HS quan sát các bức tranh trang 34, 35 SGK và chiếu yêu cầu: *Dựa vào các hình gợi ý trang 26; hãy kể tên các vật liệu, vật dụng và dụng cụ cần thiết để trồng cây lưỡi hổ trong chậu.*  - Gọi 1 số HS trả lời  - GV HS khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, chốt kết hợp giơ vật thật cho HS quan sát: *Các vật liệu, vật dụng và dụng cụ cần thiết trồng cây lưỡi hổ trong chậu là: cây con, chậu và đĩa lót, sỏi dăm, giá thể, xẻng nhỏ, găng tay, bình tưới cây.*  - GV cho HS ngồi theo nhóm 5 (nhóm đã chia từ buổi học trước để phân công mang vật liệu, vật dụng và dụng cụ). Các nhóm trưng bày vật liệu, vật dụng và dụng cụ đã chuẩn bị lên bàn.  - Cho đại diện các nhóm đi kiểm tra chéo vật liệu, vật dụng và dụng cụ lên bàn của nhóm bạn rồi báo cáo kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm  **b. Trồng cây lưỡi hổ trong chậu**  - GV cho HS quan sát các hình trang 35, 36 SGK, đọc thông tin, thảo luận theo nhóm rồi mô tả các thao tác trồng cây lưỡi hổ trong chậu.  - Gọi đại diện 1-2 nhóm nêu ý kiến  - Gọi nhóm khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, chốt :  *+B1. Dùng xẻng nhỏ xúc sỏi dăm đổ xuống đáy chậu.*  *+B2. Dùng xẻng nhỏ xúc giá thể đổ vào chậu 1 lượng vừa đủ*  *+B3. Đặt cây lưỡi hổ đứng thẳng vào giữa chậu.*  *+ B4. Dùng xẻng nhỏ xúc giá thể đổ vào ngang miệng chậu.*  *+ B5. Dùng 2 tay ấn nhẹ giá thể xung quanh gốc cây cho chắc chắn.*  *+B6. Rải sỏi dăm xung quanh gốc cây sao cho che kín giá thể*  *+ B7. Tưới nước đủ ẩm xung quanh gốc cây.*  - Gọi 1 HS đọc to lại các thao trước lớp  **3. Luyện tập, thực hành (15p)**  *MT: HS thực hành được các thao tác trồng cây lưỡi hổ trong chậu*  *-* Cho HS các nhóm thảo luận, phân công nhiệm vụ rồi thực trồng cây lưỡi hổ vào trong chậu.  - GV theo dõi , sửa sai cho các nhóm  - Cho đại diện các nhóm đi quan sát sản phẩm của các nhóm bạn và báo cáo kết quả.  - Nhận xét, tuyên dương các nhóm làm tốt  ***4. Vận dụng (5p)***  *MT:**Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn*  - GV chiếu yêu cầu: *Em hãy cùng người thân trong gia đình lựa chọn vật liệu, vật dụng và dụng cụ phù hợp để trồng 1 loại cây cảnh trong chậu mà em thích.*  - Gọi 1số HS nêu tên loại cây cảnh em sẽ chọn  - GV nhận xét chung, tuyên dương HS  - Dặn HS về nhà học thuộc các bước trồng cây lưỡi hổ trong chậu. | - HS lắng nghe.  - Trả lời  - Nhận xét, bổ sung  - Lắng nghe  - Ghi bài vào vở  - Đọc yêu cầu  - Trả lời  - Nhận xét  - Lắng nghe  - Ngồi theo nhóm 5, trưng bày vật liệu, vật dụng và dụng cụ lên bàn.  - Đại diện các nhóm đi kiểm tra chéo, báo cáo kết quả  - Lắng nghe, vỗ tay  - HS quan sát hình, đọc thầm thông tin, thảo luận nhóm 5  - Đại diện 1-2 nhóm nêu ý kiến  - Nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - Lắng nghe  - 1 HS đọc to trước lớp  - Thảo luận, phân công nhiệm vụ và thực hành  - Đại diện các nhóm đi quan sát sản phẩm của các nhóm bạn và báo cáo kết quả.  - Lắng nghe, vỗ tay  - Đọc yêu cầu  - 1số HS chia sẻ  - Nhận xét  - Ghi nhớ | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

Môn : **LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ**

Tên bài : **THĂNG LONG-HÀ NỘI (T2)** Tiết: 28

**Ngày thực hiện : ngày 10 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Xác định được vị trí địa lí của Thăng Long – Hà Nội trên bản đồ hoặc lược đồ

- Nêu được dẫn chứng Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục quan trọng của Việt Nam

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học (Sưu tầm tư liệu, tìm hiểu về lịch sử Thăng Long – Hà Nội, nêu được Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục quan trọng của Việt Nam); Năng lực giao tiếp và hợp tác (Tham gia hoạt động nhóm, trình bày được kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập).

-Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (Tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa của Thăng Long – Hà Nội); PC chăm chỉ (Thực hiện nhiệm vụ học tập được giao); PC trách nhiệm (Thể hiện được ý thức giữ gìn và phát huy truyền thống văn hóa của Thăng Long-Hà Nội).

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài .**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: SGK, máy tính, máy chiếu, lược đồ hành chính Hà Nội 2022, hình ảnh có trong bài học để HS quan sát.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Mở đầu (5p)**  - GV yêu cầu HS nói cảm nhận niềm tự hào của em về truyền thống lịch sử, văn hóa của Thăng Long – Hà Nội  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hình thành kiến thức mới (10p)**  *\* Một số nét chính về lịch sử Thăng Long – Hà Nội (tiếp theo)*  *Hoạt động 1:* Trình bày được một số nét chính về lịch sử Thăng Long – Hà Nội.  - GV mời HS làm việc nhóm 4, đọc thông tin mục 3, quan sát từ H7 – H 8 trong SGK thực hiện nhiệm vụ sau:  + Đọc thông tin và quan sát H7 hãy kể lại câu chuyện về Hoàng Diệu chống thực dân Pháp.  + Đọc thông tin về chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không”, quan sát H8 trình bày tóm tắt về chiến thắng “Điện Biên Phủ trên không” năm 1972.  - GV nhận xét tuyên dương. Bổ sung chuẩn xác kiến thức  **3. Luyện tập, thực hành (15p)**  *\* Hà Nội – trung tâm chính trị, kinh tế quan trọng*  *Hoạt động 2:* Giải thích vì sao nói Hà Nội là trung tâm chính trị, kinh tế quan trọng của Việt Nam  - GV mời HS làm việc nhóm 4, đọc thông tin mục 3, quan sát từ H9 – H 10 trong SGK thực hiện nhiệm vụ sau:  + Nêu dẫn chứng Hà Nội là trung tâm chính trị quan trọng của Việt Nam.  + Nêu dẫn chứng Hà Nội là trung tâm kinh tế quan trọng của Việt Nam.  - GV nhận xét tuyên dương  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5p)**  - GV mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”  + Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một số bạn tham gia theo lần lượt. Trong thời gian 1 phút mỗi tổ nêu được những dẫn chứng trung tâm kinh tế, chính trị của Thăng Long – Hà Nội. Tổ nào viết đúng và nhanh nhất là thắng cuộc.  + GV mời từng tổ tham gia, GV làm trọng tài bấm giờ và xác định kết quả.  + Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS nói cảm nhận  Theo dõi – nhận xét  - HS lắng nghe.  - HS quan sát từ H7 – H8, đọc thông tin trao đổi với các bạn trong nhómvà thực hiện nhiệm vụ.  - Đại diện nhóm trình bày  + HS có thể sáng tạo đóng vai, kể chuyện diễn cảm    -Theo dõi – nhận xét bổ sung  - HS quan sát từ H9 – H10, đọc thông tin trao đổi với các bạn trong nhómvà thực hiện nhiệm vụ.  - Đại diện nhóm trình bày. Nhận xét – bổ sung  - HS lắng nghe.  - Học sinh lắng nghe luật trò chơi.  + Các tổ lần lượt tham gia chơi.  - HS lắng nghe. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài .** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

Môn: **TOÁN**

Tên bài : **CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ TIẾP THEO (Tiếp theo) (T1)** Tiết: 68

Ngày thực hiện : ngày 11 tháng 12 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép chia cho số có hai chữ số, trong đó tập trung vào hình thành kĩ năng “ước lượng thương” ( Thông qua các thao tác “Làm tròn, dự đoán thương và điều chỉnh thương”)

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống thực tiễn liên quan.

**2. Năng lực chung.**

*- Tự chủ và tự học:* Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để thực hành các bài tập về đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số; Tìm hiểu việc sử dụng phép chia gắn với tình huống thực tế.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách thực hiện các bài toán thực tế liên quan.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được các cách vận dụng các phép chia này.

**3. Phẩm chất.**

- Yêu thích môn toán.

- Tính toán cẩn thận, biết giữ gìn vệ sinh chung (bài 4).

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Kế hoạch bài dạy, SGK toán tập 1, một số tình huống đơn giản liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số.

- HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : (5p)**  \* Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  \* Cách thực hiện: | |  |
| GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” để nhắc lại các bước làm tròn và dự đoán thương và ước lượng thương  - GV trình chiếu các ví dụ:  + Bạn hãy nêu cách ước lượng thương các phép chia sau:  94 : 43=?  547 : 61=?  452 :79= ?  254: 38 =?  - Gv hỏi : Theo các em để ước lượng thương ta thực hiện như thế nào?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên  *\* Giới thiệu bài: Các con đã biết thực hiện một số phép chia cho số có 2 chữ số, hôm nay chúng ta tiếp tục thực hiện các phép chia cho số có hai chữ số, các con theo dõi và xem các phép tính hôm nay có gì khác không nhé!*  - Gv ghi tên bài lên bảng | - Hs điều khiển cả lớp cùng chơi.  *-* HS theo dõi làm bài và nhận xét bạn.  90 : 40 ước lượng thương = 2  550 : 60 ước lượng thương = 9  450 : 80 ước lượng thương = 5  250: 40 ước lượng thương = 6  - HSTL  - HS lắng nghe  -Hs viết vào vở |  |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức: (15p)**  \* Mục tiêu: HS biết đặt tính và tính, ước lượng thương thông qua thao tác làm tròn, dự đoán thương và điều chỉnh thương  \* Cách thực hiện: | |  |
| **-** Gv cho hs quan sát tình huống trong SGK trang 95, yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:  + Nhà trường chuẩn bị bao nhiêu cái dây nhảy ?  + Số dây đó được chia đều cho mấy lớp?  + Muốn biết mỗi lớp được bao nhiêu dây nhảy ta làm như thế nào?  - GV ghi phép chia 136:17  - Y/c HS trao đổi nhóm 4 tìm cách thực hiện phép chia.  - Y/ c đại diện các nhóm trình bày cách làm của nhóm mình.  \* Gv chốt lại các thao tác thực hiện: Làm tròn, dự đoán thương, điều chỉnh thương.  - Gv đưa thêm phép tính để HS thực hiện các nhân trên bảng con 564: 73=?  *Để giúp các em thực hiện tốt hơn các phép chia cho số có hai chữ số chúng ta cùng chuyển sang phần thực hành..* | - HS quan sát, TLCH:  *+ Nhà trường chuẩn bị 136 cái dây nhảy*  *+ Số dây đó được chia đều cho 17 lớp*  *+Muốn biết mỗi lớp được bao nhiêu dây nhảy ta thực hiện phép chia 136: 17*  - HS trao đổi, trình bày:  + Bước 1: Đặt tính  + Bước 2 : Tính từ trái sang phải    - HS lắng nghe  - HS thực hành |  |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập : (10p)**  \* Mục tiêu:  - Biết cách đặt tính và thực hiện được phép chia cho số có hai chữ số, trong đó tập trung vào hình thành kĩ năng “ước lượng thương” ( Thông qua các thao tác “Làm tròn, ước lượng thương và điều chỉnh thương”)( bài 1)  \* Cách thực hiện: | |  |
| **Bài 1. HS trao đổi nhóm 2 và trình bày bài cá nhân vào vở bài tập**  **-** Yêu cầu hs đọc yêu cầu bài 1  -Yêu cầu hs làm bài cá nhân vào vở BT toán, trao đổi nhóm đôi, nói cho nhau nghe các bước thực hiện từng phép tính.  - Chữa;  + Gọi các nhóm trình bày kết quả trao đổi và làm việc của nhóm mình.  + Y/c Hs nhận xét các nhóm trình bày  + Gv chốt đúng sai, y/c HS chữa ( nếu sai)  - Gv nhận xét, tuyên dương  \***Chốt**: Bài tập 1 giúp em luyện tập kiến thức gì ?  **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp: (5p)**  - Nhận xét tuyên dương  - Dặn dò chuẩn bị bài sau | - Hs đọc  - Hs thực hiện, nhận xét đánh giá lẫn nhau.  - Các nhóm trình bày kết quả trao đổi và làm việc của nhóm mình  - Hs nhận xét  - HS lắng nghe, chữ (nếu sai)  - HS lắng nghe  - Luyện tập thực hành chia cho số có hai chữ số. ( dạng cần điều chỉnh thương).     * HS lắng nhe | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**Môn : Tiếng Việt**

**Tên bài : TRAO ĐỔI: TÀI NĂNG CON NGƯỜI - Tiết CT: 95**

**Ngày thực hiện : ngày11 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nói mạch lạc, truyền cảm, thuyết phục về chủ đề *Tài năng con người*.

- Nghe, ghi chép và có ý kiến phản hồi phù hợp về bài nới của các bạn.

- Biết điều chỉnh bài nói phù hợp với thái độ, phản ứng của người nghe.

- Cảm nhận và chia sẻ được cảm nhận về một nhân vật có tài trong câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết trao đổi cùng bạn, chủ động, tự nhiên, tự tin; biết nhìn vào người khác khi nói).

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái(yêu thương mọi người, tôn trọng tài năng của mọi người).

\*GDĐP: Chủ đề 5: Danh nhân Đào Trí*.* (Giới thiệu về cuộc đời của danh nhân Đào Trí)

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, máy chiếu, bài giảng trình chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động (5 p)**  - GV cho HS xem thông tin về danh nhân Đào Trí.  - GV gọi HS trả lời câu hỏi sau khi xem thông tin.  + Đào Trí quê ở địa phương nào của tỉnh Phú Yên? Sinh vào khoảng năm nào?  + Nêu những đóng góp của ông cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  + Ông mất vào thời gian nào? Khi đó bao nhiêu tuổi?  + Em học được gì từ cuộc đời ông.  + Hằng năm, nhân dân Phú yên thường làm gì để ghi nhớ công ơn của danh nhân Đào Trí?  - GV trao đổi và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành (25 p)**  \**Hoạt động 1:* Nói cảm nghĩ về một nhân vật có tài trong câu chuyện đã đọc hoặc đã nghe. (BT1)  - GV cho HS đọc yêu cầu của bài tập 1.  - GV yêu cầu HS kể tên những câu chuyện em đã đọc, đã nghe về một nhân vật có tài: *Ông Yết Kiêu, Nhà bác học của đồng ruộng, Văn hay chữ tốt,…*  - GV yêu cầu HS kể tên các câu chuyện khác mà em đã đọc hoặc đã nghe kể.  - GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi sau:  + Câu chuyện nói về gì?  + Nhân vật có tài là ai?  + Tài năng của họ có gì đặc biệt?  + Tài năng đó giúp ích gì cho cuộc sống của mọi người?  - Khi trao đổi với bạn, em cần lưu ý điều gì?  - Khi nói em cần thể hiện như thế nào?  - GV nhận xét, tuyên dương.  *\*Hoạt động 2:* Nêu suy nghĩ về tài năng của con người (BT2)  - GV yêu cầu HS đọc BT 2 trong SGK.  - GV tổ chức cho HS nói trong nhóm 6.  - GV mời đại diện các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**  **3. Vận dụng, trải nghiệm (5 p)**  - GV nhắc học sinh về nhà nói lại cho các thành viên trong gia đình nghe những điều em mới học được về một nhân vật có tài trong những câu chuyện em đã nghe, đã đọc hoặc đã học.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS xem vi deo.  - HS suy nghĩ trả lời  + Anh tên là Lê Việt Quốc, là người Việt Nam.  + Nghiên cứu phần mềm trí tuệ nhân tạo.  - HS lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu của bài tập 1.  - HS kể tên những câu chuyện em đã đọc, đã nghe.  - HS kể tên các câu chuyện khác.  - HS trả lời các câu hỏi  + Tài năng của con người.  - HS nêu  - Khi trao đổi với bạn HS dựa vào 3 bước của sơ đồ gợi ý để nêu ý kiến: giới thiệu nhân vật có tài, nêu một số hoạt động thể hiện tài năng đó; nhận xét của em về tài năng của nhân vật đó.  - Nói theo ý đã sắp xếp; nói câu đúng, liền mạch,...  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - Đại diện các nhóm trình bày:  Tài năng của con nguòi nhờ rèn luyện, kiên trì,bền bỉ mà thành. Mỗi chúng ta đều có thể trở thành những người tài năng nếu biết vượt qua những khó khăn của bản thân.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)***

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

**TUẦN 14**

**MÔN: Giáo dục thể chất**

**CHỦ ĐỀ 3: TƯ THẾ VÀ KĨ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN**

**BÀI 2: THĂNG BẰNG ĐỘNG**

**THĂNG BẰNG MỘT CHÂN CO, DUỖI GỐI ( T3)**

Ngày thực hiện : ngày 11 tháng 12 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực**

- Biết khẩu lệnh và cách thức thực hiện được động tác thăng bằng một chân co, duỗi gối, biết cách chơi trò chơi, để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học: Thông qua việc tự xem trước khẩu lệnh, quan sát tranh ảnh cách thực hiện động tác thăng bằng một chân co, duỗi gối trong sách giáo khoa.

- Hình thành và phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- Hình thành và phát triển năng lực chăm sóc sức khỏe:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân trước, trong và sau khi tập để đảm bảo an toàn trong tập luyện, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- Hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sang tạo: Thông qua việc thực hiện được động tác thăng bằng một chân co, duỗi gối. Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.

**2. Phẩm chất:** Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất.

- Tự giác, tích cực, chăm chỉ và đoàn kết trong tập luyện và hoạt động tập thể; hoàn thành lượng vận động.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài tập.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác thăng bằng một chân co, duỗi gối, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | | **HĐBT** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu**  **1. Nhận lớp**  **2. Khởi động**  - Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... kéo dãn cơ.    - Tập bài võ cổ truyền 27 động tác.  **3. Trò chơi.**  - Trò chơi *“Bịt mắt bắt dê”.*    **II. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **1. Thăng bằng một chân co, duỗi gối.**  + TTCB: Đứng thẳng, hai tay chống hông.  + Động tác: Một chân co gối sao cho bàn chân hướng xuống mặt đất, đạp duỗi thẳng gối về trước. Thực hiện co, đạp duỗi gối liên tục trong 3 đến 5 nhịp đếm.  + Kết thúc: Về TTCB.  **III. Hoạt động luyện tập.**  **1. Thăng bằng một chân co, duỗi dối.**  *Tập luyện cá nhân*    *Tập luyện cặp đôi*.    *Tập theo tổ nhóm*    *Thi đua giữa các tổ*  **2.Trò chơi** *“Làm theo hiệu lệnh”.*    **IV. Hoạt động vận dụng**  \* Vận dụng kiến thức:  - Hs quan sát tranh, ảnh.    **V. Hoạt động kết thúc.**  - Thả lỏng cơ toàn thân.  - Củng cố hệ thống bài học.  - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà.  - Xuống lớp. | 6-10 phút  1-2 phút  3-5 phút  2Lx8N  1-2 phút  5-7 phút  5-7 phút  10-15 phút  8-10 phút  1-3 phút  2-4 phút  3-5 phút  1-3 phút  4-6 phút  1-3 phút  4-6 phút  2L x 8N | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.  - Hỏi về sức khỏe của Hs.  - Thầy trò chúc nhau.  - Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học.  - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.  \* ***Lưu ý:*** Khi khởi động GV nên kết hợp với âm nhạc nhằm tạo sự hưng phấn, tích cực hơn cho HS trong giờ học.  -Gv tổ chức Hs chơi trò chơi.  - GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - Hô nhịp và thực hiện động tác mẫu, hướng dẫn Hs thực hiện đt.  - Gv quan sát, uốn nắm và sửa sai cho Hs.  - Gv quan sát, giúp đỡ, sửa sai.  - Gv quan sát, giúp đỡ, sửa sai.  - Yêu cầu Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Gv quan sát, uốn nắn, sửa sai cho Hs.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  -Tuyên dương tổ tập đều, đúng nhất.  - GV nêu tên trò chơi, phổ biến luật chơi, cách chơi.  - Cùng hs nhắc lại luật chơi và cách chơi.  - Cho Hs chơi thử.  - Tổ chức cho Hs chơi.  - Gv nêu câu hỏi.  + Em hãy nêu tên động tác và thực hiện động tác.  - GV hướng dẫn.  - Gv cùng hs hệ thống lại bài.  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.  - HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.  - GV hô “giải tán”. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png    - Cán sự điều khiển lớp khởi động .  C:\Users\Admin\Desktop\đội hình lớp 1-3.png  - Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn.  - Hs lắng nghe, tiếp thu và ghi nhớ.  - Tập luyện theo sự hướng dẫn của Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png    - Hs tự tập luyện.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  - Qun sát, nhận xét, giũp đỡ bạn sửa sai.  - Hs thay phiên nhau hô nhịp.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - Từng tổ lên thi đua - trình diễn  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - Hs nhắc lại luật chơi, cách chơi.  - Hs tiến hành chơi trò chơi dưới sự chỉ huy của Gv.  - Chơi trò đúng luật, nhiệt tình, sôi nổi và an toàn.  - HS quan sát tranh ảnh và trả lời câu hỏi của Gv.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - HS thực hiện thả lỏng  C:\Users\Admin\Desktop\đội hình lớp 1-3.png  - Hs cùng Gv hệ thống lại bài.  C:\Users\Admin\Desktop\Untitled.png  - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà.  - HS hô “khỏe”. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài tập.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………

Môn: **TOÁN**

Tên bài : **CHIA CHO SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ TIẾP THEO (Tiếp theo) (T2)** Tiết: 69

Ngày thực hiện : ngày 12 tháng 12 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép chia cho số có hai chữ số, trong đó tập trung vào hình thành kĩ năng “ước lượng thương” ( Thông qua các thao tác “Làm tròn, dự đoán thương và điều chỉnh thương”)

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống thực tiễn liên quan.

**2. Năng lực chung.**

*- Tự chủ và tự học:* Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để thực hành các bài tập về đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số; Tìm hiểu việc sử dụng phép chia gắn với tình huống thực tế.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách thực hiện các bài toán thực tế liên quan.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được các cách vận dụng các phép chia này.

**3. Phẩm chất.**

- Yêu thích môn toán.

- Tính toán cẩn thận, biết giữ gìn vệ sinh chung (bài 4).

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật thực hiện được phép chia cho số có 2 chữ số.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Kế hoạch bài dạy, SGK toán tập 1, một số tình huống đơn giản liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số.

- HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : (5p)**  \* Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  \* Cách thực hiện: | |  |
| GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” để nhắc lại các bước làm tròn và dự đoán thương và ước lượng thương  - GV trình chiếu các ví dụ:  + Bạn hãy nêu cách ước lượng thương các phép chia sau:  94 : 43=?  547 : 61=?  452 :79= ?  254: 38 =?  - Gv hỏi : Theo các em để ước lượng thương ta thực hiện như thế nào?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên  - Gv ghi tên bài lên bảng | - Hs điều khiển cả lớp cùng chơi.  *-* HS theo dõi làm bài và nhận xét bạn.  90 : 40 ước lượng thương = 2  550 : 60 ước lượng thương = 9  450 : 80 ước lượng thương = 5  250: 40 ước lượng thương = 6  - HSTL  - HS lắng nghe  -Hs viết vào vở |  |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập : (20p)**  \* Mục tiêu:  - Biết cách đặt tính và thực hiện được phép chia cho số có hai chữ số, trong đó tập trung vào hình thành kĩ năng “ước lượng thương” ( Thông qua các thao tác “Làm tròn, ước lượng thương và điều chỉnh thương”)( bài 3)  - Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống thực tiễn liên quan.( bài ,2,4)  \* Cách thực hiện: | |  |
| **Bài 2. HS thảo luận N2 rồi làm bài vào vở.**  - Gọi HS đọc bài 2.  - Đề bài cho gì và hỏi gì?  - Yêu cầu hs trao đổi N2 và làm bài Cá nhân vào vở BTT  - Chữa bài:  + Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 104:13.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, y/c HS chữa bài (nếu làm sai)  - Khai thác:  + Bạn nào có lời giải khác không?  + Vói số khuy trên mỗi áo như vậy nếu có 210 cái khuy thì đính được nhiều nhất bao nhiêu cái áo?  + Nếu số khuy áo có gấp 2 lần 104 thì số áo tra được gấp mấy lần 8 chiếc áo? | - Hs đọc  - Hs TLCH  - N2 trao đổi nói cho nhau nghe, giải thích cách làm, sửa sai nếu có.  - Hs chia sẻ:  *Có 104 cái khuy bác thợ đính được vào số chiếc áo là: 104:13=8 (chiếc áo)*  - HS nhận xét, chữa bài  *-* HS TLCH  - HS trao đổi nhóm 2 tính toán và TLCH |  |
| **Bài 3. HS trao đổi nhóm thực hiện vào nháp và ghi KQ vào vở BT toán.**  -Yêu cầu hs đọc bài tập 3  - GV giao nhiệm vụ: trao đổi nhóm 2 thực hiện phép tính ra nháp (nếu cần) rồi ghi KQ vào vở BT toán.  - Chữa: Tổ chức chữa bài theo hình thức truyền điện.  + Mỗi nhóm nói 1 tấm thẻ có phép tính mà thương lớn hơn 5 trong các phép tính đã cho.  + Nếu nói đúng được quyền chỉ định nhóm tiếp theo.  + Nhóm cuối cùng trả lời được “đã hết các phép tính có thương lớn hơn 5” mới được tính điểm.  - Khai thác:  + Thương của các phép chia còn lại là bao nhiêu?  + Y/c Hs nêu các bước thực hiện các phép chia còn lại  \* Chốt: BT 3 giúp em luyện tập kiến thức gì ?  *Bài 3 chúng ta ước lượng được thương của các phép tính rồi lựa chọn các thương theo yêu cầu (lớn hơn 5) mà không cần tính toán thương cụ thể.* | - Hs đọc  -HS lắng nghe nhiệm vụ của mình.  - HS chơi theo Hd của quản trò hoặc của GV.  - Lần lượt từng nhóm chơi theo hướng dẫn của quản trò.  - HSTL  - HSTL  - HSTL  - HS lắng nghe | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT** |
| **3. Hoạt động vận dụng : (7p)**  \* Mục tiêu: Biết các hoạt động sử dụng đơn vị đo là giây trong cuộc sống.  \* Cách thực hiện: | |  |
| **Bài 4. HS thảo luận N2 rồi làm bài vào vở.**  - Gọi HS đọc bài 4.  - Hỏi: Đề bài cho gì và hỏi gì?  - Yêu cầu hs trao đổi N2 và làm bài Cá nhân vào vở BTT  - Chữa bài:  + Gọi một nhóm trao đổi và chia sẻ trước lớp.  + Y/c nhóm đó 1 bạn trình bày bài làm và 1 bạn nêu cách thực hiện phép chia 252:28.  + GV y/c HS nhận xét, GV nhận xét chốt đúng sai, y/c HS chữa bài (nếu làm sai)  - Khai thác:  +Vói số học sinh như vậy nhưng mỗi nhóm tự quản là 14 em thì trường đó có bao nhiêu nhóm tự quản?  + Tổng số học sinh không thay đổi mà số học sinh trong mỗi nhóm giảm 2 lần thì số nhóm tăng hay giảm mấy lần?  \*Chốt: Bài 4 giúp em biết thêm điều gì?  - Nhận xét tiết học  **4. Hoạt động củng cố nối tiếp:(3p)**  - Qua bài học ngày hôm nay, các con biết thêm được điều gì?  -Khi đặt tính và tính các con cần lưu ý điều gì?  - Chuẩn bị bài sau: Luyện tập | - Hs đọc  - Hs TLCH  - N2 trao đổi nói cho nhau nghe, giải thích cách làm, sửa sai nếu có.  - Hs chia sẻ:  *Trường đó có tất cả số nhóm tự quản là: 252:28= 9 (nhóm)*  *Đáp số: 9 (nhóm)*  - HS nhận xét, chữa bài  *-* HS TLCH  - HS trao đổi nhóm 2 tính toán và TLCH  - HS trao đổi nhóm 2 tính toán và TLCH  - HSTL  - HS lắng nghe  - HSTL  - HSTL  - HS lắng nghe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Môn : Tiếng Việt**

**Tên bài : NHÀ BÁC HỌC CỦA ĐỒNG RUỘNG - Tiết CT: 96**

**Ngày thực hiện : ngày 12 tháng 12 năm 202**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa.Tốc độ đọc khoảng 80 – 85 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn nửa đầu học kì.

- Hiểu nghĩa các từ ngữ trong bài. Hiểu được nội dung và ý nghĩa của bài: Lương Định Của là nhà bác học gắn với đồng ruộng, rất giản dị và say mê công việc. Ông là tấm gương về lao động, là người có tài, có nhiều công lao đối với nền nông học Việt Nam. Phát hiện được những chi tiết cho thấy ông Lương Định Của là nhà bác học tài năng, tâm huyết và luôn gắn bó với đồng ruộng, là người có nhiều đóng góp to lớn với sự phát triển của ngành nông nghiệp nước ta; biết chia sẻ suy nghĩ, cảm xycs của bản thân với mọi người.

- Phát triển NL giao tiếp và hợp tác (biết cùng bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học ( Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: TLCH và tự đọc hiểu bài).

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái,chăm chỉ, trách nhiệm ( quý trọng, biết ơn ông Lương Định Của; học tập tấm gương lo động của ông)

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, máy chiếu, tranh minh hoạ bài đọc.

- HS: SGK, VBT4.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động ( 5 p)**  - GV tổ chức trò chơi “ Ô cửa bí mật”  - GV yêu cầu HS thực hiện các yêu cầu trong mỗi ô cửa.  - GV nhận xét tuyên dương, xem video về hình ảnh của Lương Định Của và hỏi:  +Em có biết nhân vật trong video không?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới (15 p)**  *\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng*  - GV đọc diễn cảm cả bài.  - GV cho HS chia đoạn.  - GV cho HS đọc từng đoạn.  - GV gọi 4 HS đọc nối tiếp đoạn.( 3 lượt)  - Lượt 1: kết hợp luyện đọc từ khó: *xắn quần, trùm chăn,…*  - Lượt 2:kết hợp đọc chú giải trong SGK  - Lượt 3: kết hợp luyện đọc câu dài:  Rất nhiều sản phẩm nông nghiệp …  “ nhà bác học của đồng ruông”.  Ông Lương Định Của … Hồ Chí Minh.  - Gọi HS đọc tốt đọc toàn bài.  *\* Hoạt động 2: Đọc hiểu*  - GV mời HS đọc 5 câu hỏi tìm hiểu nội dung bài đọc.  - GV tổ chức cho HS tìm hiểu bài theo kĩ thuật mảnh ghép:  + Câu 1: Tìm trong đoạn 1 những tên gọi thể hiện sự đánh giá đối với tài năng và đóng góp của ông Lương Định Của?  + Câu 2: Những chi tiết ở đoạn 2 cho thấy ông Lương Định Của sống và làm việc thế nào?  + Câu 3: Ông Của đã làm gì để bảo vệ giống lúa quý? Hành động đó nói lên điều gì về ông?  + Câu 4: Những cống hiến của ông Lương Định Của đã được ghi nhận như thế nào?  + Câu 5: Theo em, nhờ đâu ông Lương Định Của có được những cống hiến lớn cho đất nước như vậy?  - GV nhận xét và chốt nội dung bài học.  *-* GV gọi HS đọc lại nội dung bài.  **3. Luyện tập, thực hành (10 p)**  *\* Hoạt động 3: Đọc nâng cao:*  - GV hướng dẫn HS cách đọc diễn cảm.  - GV đọc mẫu diễn cảm 1 đoạn.  - Cho HS tự chọn đoạn để đọc diễn cảm.  - GV tổ chức trò chơi “Hái quả” để tổ chức đọc diễn cảm.  + Quả 1: đọc đoạn 1; Quả 2: đọc đoạn 2  Quả 3: đọc đoạn 3; Quả 4: đọc đoạn 4  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5 p)**  - Ông của là người như thế nào?  - Ông dùng tài năng của mình để làm gì?  - Em học được điều gì về ông Của?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV nhận xét tiết học, dặn về nhà. | - HS quan sát và lắng nghe cách chơi và tham gia chơi.  - HS lắng nghe, xem video.  - HS suy nghĩ trả lời.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - Bài đọc chia 4 đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu … đồng ruộng.  + Đoạn 2: Tiếp … sâu xuống bùn.  + Đoạn 3:Tiếp …được mầm xanh.  + Đoạn 4: Đoạn còn lại.  - Mỗi đoạn 3,4 HS đọc.  - 4 HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS đọc từ khó.  - HS đọc chú giải trong SGK.  - HS luyện đọc câu dài.  - 1 HS đọc cả bài.  - HS đọc 5 câu hỏi, suy nghĩ trả lời:  + Nhà nông học xuất sắc, cha đẻ của nhiều giống cây trồng mới, dưa ông Của, cà chua ông Của, lúa ông Của, nhà bác học của đồng ruộng.  + Ông Lương Định Của sống giản dị, say mê công việc. ... cấy ngửa tay để cây lúa không bị ngập quá sâu xuống bùn,…  + Sợ những hạt thóc giống quý báu chết vì rét, ông chia 10 hạt thóc làm 2 phần. Năm hạt, ... vì công việc.  + Ông đã được Nhà nước trao tặng danh hiệu ... Giải thưởng Hồ Chí Minh.  + HS trả lời.  - Lương Định Của là nhà bác học gắn với đồng ruộng, rất giản dị và say mê công việc. Ông là tấm gương về lao động, là người có tài, có nhiều công lao đối với nền nông học VN.  - Lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc  -HS lắng nghe.  - HS tự chọn đoạn để đọc diễn cảm.  - HS tham gia chơi.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)***

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn : Hoạt động trải nghiệm**

**Tên bài: KẾT NỐI CỘNG ĐỒNG - Tiết CT: 41**

**Ngày thực hiện : ngày 12 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết và hiểu một số hoạt động kết nối cộng đồng.

- Đề xuất được một số hoạt động kết nối những người sống xung quanh.

- Xây dựng được kế hoạch thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng.

- Phát triển kĩ năng tự chủ và tự học ( tự tìm hiểu về nội dung, ý nghĩa một số hoạt động kết nối cộng đồng); NL giao tiếp và hợp tác (Biết trao đổi, hợp tác nhóm với bạn); NL

giải quyết vấn đề và sáng tạo ( xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trung thực, ý thức hiểu ứng xử văn hóa nơi công cộng khi tham gia một số hoạt động kết nối cộng đồng.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, máy tivi.

- HS: giấy, bút, bút màu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động ( 5 p)**  - GV tổ chức cho học sinh xem video về một số hoạt động kết nối cộng đồng.  - GV cùng trao đổi với HS về các hoạt động có trong nội dung của video.  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới ( 10 p)**  *Hoạt động 1:* *Tìm hiểu hoạt động kết nối cộng đồng.* (Làm việc nhóm 4)  - Chia lớp thành các nhóm, thảo luận.  - GV tổ chức cho các nhóm quan sát tranh và thảo luận về những hoạt động kết nối cộng đồng trong SGK trang 42, 43 theo gợi ý:  + Tên các hoạt động kết nối cộng đồng trong tranh;  + Những công việc, hoạt động cụ thể của mọi người trong tranh;  + Ý nghĩa của những hoạt động đó.  - GV theo dõi, hỗ trợ HS.  - GV mời các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận trước lớp.  - GV có thể đặt các câu hỏi tương tác với HS như:  + Trong 4 hoạt động đó, em và người thân đã tham gia những hoạt động nào?  + Theo em, vì sao nên tích cực tham gia các hoạt động kết nối cộng đồng?  - Mời HS chia sẻ về những hoạt động kết nối cộng đồng khác mà mình đã tham gia.  - GV kết luận:  **3. Luyện tập, thực hành ( 15 p)**  *\* Hoạt động 2: Lập kế hoạch thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng.*(Làm việc nhóm)  - GV chia HS thành các nhóm.  - Các nhóm thảo luận để xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng.  - GV hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch theo các gợi ý sau:  + Lựa chọn một hoạt động kết nối cộng đồng em mong muốn hoặc có thể tham gia.  + Xác định những công việc cần làm.  + Dự kiến thời gian và địa điểm tổ chức.  + Tìm người hỗ trợ.  + Chuẩn bị các đồ dùng, phương tiện cần thiết.  + Xác định kết quả dự kiến.  - Các nhóm tiến hành lập kế hoạch thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng. GV hỗ trợ những nhóm gặp khó khăn.  - Tổ chức trình bày: làm việc chung cả lớp. Sau khi các nhóm hoàn thành kế hoạch thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng, GV mời các nhóm HS chia sẻ kế hoạch trước lớp.  - GV tổ chức cho các nhóm trao đổi, đóng góp ý kiến, điều chỉnh và bổ sung thêm để hoàn thiện bản kế hoạch.  - GV kết luận.  **4. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 p)**  - GV hướng dẫn HS: Thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng theo kế hoạch đã xây dựng ngay tại lớp, trường, nơi em sinh sống.  - Chia sẻ cảm xúc với người thân khi tham gia các hoạt động kết nối cộng đồng.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS xem video.  - HS nêu miệng các hoạt động có trong video.  - HS lắng nghe.  -HS chia các nhóm, bầu nhóm trưởng, thư kí và tiến hành thảo luận:  + Tranh 1: Bản tin cộng đồng. Tuyên truyền người thân và mọi người xung quanh tắt các thiết bị điện khi không sử dụng góp phần trong việc giảm lượng khí thải và giúp ích cho môi trường. Ngoài ra, còn tiết kiệm chi phí tiền điện hàng tháng của mỗi gia đình.  Tranh 2: Tủ quần áo sẻ chia. Các bạn học sinh cùng các cô đang treo và gấp gọn gàng những bộ quần áo không dùng đến vào các ngăn tủ quần áo, sẻ chia cho những người có hoàn cảnh khó khăn và bảo vệ cuộc sống xanh trong cộng đồng.  Tranh 3: Một bạn học sinh cùng người lớn tham gia trang trí Hòm thư góp ý để môi trường xunh quanh luôn xanh, sạch, đẹp.  Tranh 4: Hai bạn nhỏ tham gia hoạt động tại nơi mình sinh sống, dán băng rôn tại nhà văn hóa phát động phong trào kỉ niệm ngày truyền thống quê hương.  - Các nhóm chia sẻ. Các nhóm khác theo dõi, bổ sung ý kiến cho nhóm bạn.  - HS trả lời.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe.  - HS chia theo nhóm  - Các nhóm thảo luận để xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng.  - Các nhóm tổng hợp kết quả thảo luận theo gợi ý.  -Các nhóm tiến hành lập kế hoạch thực hiện hoạt động kết nối cộng đồng.  - Lần lượt các tổ trưởng báo cáo kết quả của nhóm mình.  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)***

……………………………………………………………………………………………

**TUẦN 14**

**MÔN: KHOA HỌC**

**BÀI 13: NHU CẦU SỐNG CỦA THỰC VẬT VÀ CHĂM SÓC CÂY TRỒNG**

( Tiết 28 )

Thời gian thực hiện : Ngày 12 tháng 12 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.1 Năng lực đặc thù**

- Nhận biết được các yếu tố cần cho sự sống và phát triển của thực vật.

- Trình bày được thực vật có khả năng tổng hợp chất dinh dưỡng cần cho sự sống từ khí các-bô-níc và nước.

- Vẽ được sơ đồ đơn giản về sự trao đổi khí, nước, chất khoáng của thực vật với môi trường.

- Vận dụng được kiến thức về nhu cầu sống của thực vật để đề xuất việc làm cụ thể trong chăm sóc cây trồng, giải thích được tại sao cần phải làm công việc đó.

- Thực hiện được việc làm phù hợp để chăm sóc cây trồng.

* 1. **Năng lực chung**:

***-*** *Năng lực tự chủ, tự học:* Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học, biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Tham gia tích cực vào các trò chơi, hoạt động khám phá kiến thức.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

* 1. **Phẩm chất**:

*- Phẩm chất nhân ái:* Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

*- Phẩm chất chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.

*- Phẩm chất trách nhiệm*: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**II: ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**GV :** Các tranh ảnh liên quan đến bài học.

**HS** : Vở bài tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : ( 5 p )**  **Cách thức thực hiện:**  - GV chiếu hình ảnh và dẫn dắt đặt câu hỏi: *Nam cần làm gì để chăm sóc cây?*  - GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân, khuyến khích HS chia sẻ suy nghĩ của mình và chưa cần chốt ý kiến đúng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài học mới: ***Bài 13 – Nhu cầu sống của thực vật và chăm sóc cây trồng.***  **2. Hoạt động vận dung, luyện tập ( 25 p )**  **Hoạt động 2: Tìm hiểu nhu cầu về ánh sáng và nước của một số cây** | - HS quan sát hình, suy nghĩ trả lời câu hỏi mở đầu.    - HS xung phong trả lời:    - HS theo dõi, ghi bài mới. |  |
| **Cách thức thực hiện:**  - GV chia lớp thành các nhóm đôi  -  GV yêu cầu các nhóm suy nghĩ, thực hiện yêu cầu:  *Quan sát sát cây xanh xung quanh, cho biết tên cây và nhu cầu về ánh sáng, nước của cây.*  - GV gọi đại diện 1 – 2 nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận, các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét , kết luận. : *Như vậy, một số loài cây ưa ánh sáng, một số loài cây khác không cần nhiều ánh sáng; một số loài cây cần nhiều nước, trong khi một số loài cây khác chỉ cần ít nước. Biết được đặc điểm của các loài cây sẽ giúp cho việc chăm sóc các loài cây tốt hơn.*  **Hoạt động 3: Tìm hiểu khả năng thực vật tự tổng hợp chất dinh dưỡng cần cho sự sống**  **Cách thức thực hiện:**  ***Nhiệm vụ 1. Tìm hiểu khả năng thực vật tự tổng hợp chất dinh dưỡng cần cho sự sống***  - GV yêu cầu HS quan sát hình 10 ở trang 54 SGK trả lời câu hỏi trong logo quan sát:  *Nhờ có ánh sáng, thực vật đã sử dụng những gì để tạo thành chất dinh dưỡng và thải ra khí ô-xi? Quá trình đó được gọi là gì?*  - GV gọi đại diện một số HS trả lời, cả lớp nhận xét, bổ sung.  - GV chữa bài, nhận xét và rút ra kết luận về quang hợp:  *Thực vật sử dụng ánh sáng để tổng hợp chất dinh dưỡng từ nước và khi các-bô-nic, đồng thời thải ra khí ô-xi. Thực vật sử dụng các chất dinh dưỡng đó để sống và dự trữ một phần ở các bộ phận như lá, cũ, quả,...*    ***Nhiệm vụ 2. Trả lời câu hỏi trắc nghiệm.***  - GV tổ chức cho HS bài tập trắc nghiệm:  **Câu 1:**  Khi thiếu bất kì yếu tố nào về không khí, nước, khí ô-xi, nhiệt độ và ánh sáng thích hợp, thực vật sẽ  A. Bị ảnh hưởng đến sự phát triển  B. Bị ảnh hưởng đến sự sống  C. Không bị ảnh hưởng  D. Cả A và B đều đúng  **Câu 2:** Thực vật dùng năng lượng ánh sáng mặt trời để làm gì?  A. Trao đổi chất  B. Tổng hợp các chất hữu cơ từ các chất vô cơ  C. Hô hấp  D. Quang hợp  **Câu 3:** Cây sẽ thế nào nếu không được tưới nước?  A. Cây sẽ di chuyển đến nơi có nước  B. Cây sẽ phát triển tốt và mạnh khỏe  C. Cây sẽ héo và cuối cùng sẽ chết  D. Cây vẫn bình thường  **Câu 4:** Thực vật có thể tự tổng hợp chất dinh dưỡng nhờ yếu tố nào?  A. Ánh sáng  B. Nước  C. Chất khoáng  D. Nhiệt độ  **Câu 5:** Cây sẽ thế nào nếu được bón đủ và đúng liều lượng các loại phân mà cây cần?  A. Bị còi cọc, phát triển kém  B. Có thể ra hoa nhưng không tạo thành quả được  C. Ra hoa kết quả được nhưng năng suất thấp  D. Cây phát triển tốt nhất: ra hoa, kết quả và cho năng suất cao  - GV mời HS trả lời, cả lớp nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án, tuyên dương các HS trả lời tốt.  **3. Hoạt động củng cố , dặn dò :(5p)**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của tiết học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS  - Ôn tập kiến thức đã học*.*  - Đọc và chuẩn bị trước tiết sau. | - HS chia theo nhóm.  - HS thực hiện theo yêu cầu.    - Đại diện các nhóm xung phòng trình bày:  - HS chú ý lắng nghe, sửa bài.                - HS thực hiện theo yêu cầu.        - HS trả lời:  *.*  - HS lắng nghe và ghi nhớ.          - HS chú ý lắng nghe.                    - HS chú ý lắng nghe, ghi nhớ.    - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.          HS trả lời  - HS chú ý, thực hiện theo yêu cầu của GV.  HS lắng nghe , thực hiện | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.** |

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY : ( Nếu có )

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Môn: **TOÁN**

Tên bài : Tên bài : **LUYỆN TẬP (T1)** Tiết: 70

Ngày thực hiện : ngày 13 tháng 12 năm 2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Biết cách đặt tính và thực hiện được phép chia cho số có hai chữ số, trong đó tập trung vào hình thành kĩ năng “ước lượng thương” ( Thông qua các thao tác “Làm tròn, dự đoán thương và điều chỉnh thương”). Thực hiện được phép tính với nhiều lượt chia.

- Vận dụng được kiến thức kĩ năng về phép chia đã học vào giải quyết một số tình huống thực tiễn liên quan.

**2. Năng lực chung.**

*- Tự chủ và tự học:* Học sinh tích cực, chủ động suy nghĩ để thực hành các bài tập về đặt tính và thực hiện được phép chia số có nhiều chữ số cho số có hai chữ số; Tìm hiểu việc sử dụng phép chia gắn với tình huống thực tế.

*- Giao tiếp và hợp tác:* Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách thực hiện các bài toán thực tế liên quan.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được các cách vận dụng các phép chia này.

**3. Phẩm chất.**

- Yêu thích môn toán, tính toán cẩn thận, chăm chỉ học tập nghiêm túc.

- Yêu thích các môn thể thao (bài 4), tích cực tham gia các HĐ ngoại khóa.(bài 3).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Phiếu học tập. Kế hoạch bài dạy, SGK toán tập 1, một số tình huống đơn giản liên quan đến phép chia cho số có hai chữ số.

- HS: SGK, VBT tập 1, ĐDHT

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài học.**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Hoạt động khởi động : (5p)**  \* Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  \* Cách thực hiện: | |  |
| GV tổ chức trò chơi “Tìm số bí mật” để nhân nhẩm và tìm số bí mật  - GV trình chiếu các ví dụ:  + Bạn hãy tìm số bí mật để thỏa mãn các phép tính sau:  20 × …………. <172  30 × …………. <190  50 × …………. < 260  70 × …………. <360  90 × ………….<510  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên  *\* Giới thiệu bài: Các con đã biết thực hiện một số phép chia cho số có 2 chữ số, hôm nay chúng ta tiếp tục thực hiện các phép chia cho số có hai chữ số, các con theo dõi và xem các phép tính hôm nay có gì khác không nhé!*  - Gv ghi tên bài lên bảng | - Hs điều khiển cả lớp cùng chơi.  *-* HS theo dõi làm bài và nhận xét bạn.  20 × …0,1,2,3,4,5,6,7,8……. <172  30 × …0,1,2,3,4,5,6,. <190  50 × …0,1,2,3,4,5…. < 260  70 × …0,1,2,3,4,5 <360  90 × …0,1,2,3,4,5,6,...<550  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe  -Hs viết vào vở |  |
| **2. Hoạt động thực hành, luyện tập : (25p)**  \* Mục tiêu:  - HS đặt tính và thực hiện được phép chia cho số có hai chữ số, trong đó tập trung vào hình thành kĩ năng “ước lượng thương” ( Thông qua các thao tác “Làm tròn, dự đoán thương và điều chỉnh thương”). Thực hiện được phép tính với nhiều lượt chia.( bài 1,2)  \* Cách thực hiện: | |  |
| **Bài 1. Hoạt động cá nhân, làm bài vở bài tập.**  - Bài 1 yêu cầu em làm gì ?  - Khai thác mẫu:  + Gv chiếu slide phép tính mẫu:  + GV và HS cùng thực hiện trên phép tính mẫu.    - Hỏi:  + Phép tính chia này có gì khác với các phép chia chúng ta đã được học?  + Để thực hiện phép chia này chúng ta làm theo quy trình các bước như thế nào?  - Yêu cầu hs trao đổi nhóm 2, làm bài cá nhân vào vở bài tập.  - Chữa bài:  + GV chiếu bài của 3 nhóm HS, y/c HS nêu kết quả, HS khác nhận xét.  + GV nhận xét chốt kết quả đúng/ sai.  + Hs đổi chéo vở kiểm tra cho nhau.  - Khai thác: Y/c HS nêu cách thực hiện 2,3 phép tính ví dụ 624:36=?  - GV nhận xét, tuyên dương.  \*Chốt: Em hãy nêu quy trình thực hiện phép chia cho số có hai chữ số.  *Như vậy là các em đã thực hiện phép chia cho số có hai chữ số khá tốt. Chúng ta vận dụng kiến thức đó vào bài 2.* | - Tính theo mẫu  - Hs lắng nghe và làm cùng GV  - HSTL:  + Có hai lượt chia  Thực hiện các bước ở các lượt chia  + Làm tròn, nhẩm  + Dự đoán thương  + Kiểm tra bằng phép nhân  + Điều chỉnh thương (nếu cần)  + Nêu kết quả phép chia sau khi thực hiện  - HSN2: đổi vở, đọc cho nhau nghe kết quả, sửa sai cho nhau nếu có, nêu cách làm.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 624:36=17 dư 12 | 672:12=56 | 943:23=41 | | 4144:37=112 | 3604:17=212 | 8699:21=41 4dư 5 |   - HS nêu:  *Lượt 1:*  *(Làm tròn 62 được 60 ; làm tròn 36 được 40. Nhẩm 60:40=1(dư 20), ta dự đoán thương là 1)*  *1 nhân 6 bằng 6, viết 6: 1 nhân 3 bằng 3, viết 3: 62 trừ 36 bằng 26, viết 26*  *Lượt 2: Hạ 4, được 264*  *(Làm tròn 264 được 260 ; làm tròn 36 được 40. Nhẩm 260:40=6(dư 20), ta dự đoán thương là 6), thử lại phép nhân 6 nhân 36 bằng 216mà 264-216=48 điều chỉnh thương thành 7*  *7 nhân 6 bằng 42, viết 2 nhớ 4: 7 nhân 3 bằng 21 nhớ 4 bằng 25, viết 25: 264 trừ 252 bằng 12, viết 12*  *Vậy 624:36=17 dư 12*  - HS lắng nghe  - HS nêu:  + Làm tròn, nhẩm thương  + Dự đoán thương  + Kiểm tra bằng phép nhân  + Nêu kết quả của phép chia sau khi thực hiện | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành các BT.** |
| **Bài 2. Hoạt động cá nhân, làm bài vở bài tập.**  - Bài 2 yêu cầu em làm gì ?  - Yêu cầu hs trao đổi nhóm 2, làm bài cá nhân vào vở bài tập.  - Chữa bài:  + GV chiếu bài của 4 nhóm HS, y/c HS nêu kết quả, HS khác nhận xét.  + GV nhận xét chốt kết quả đúng/ sai.  + Hs đổi chéo vở kiểm tra cho nhau.  - Khai thác: Y/c HS nêu cách thực hiện 2,3 phép tính ví dụ 186:62=? và 1045:18=?  - GV nhận xét, tuyên dương.  \*Chốt: Em hãy nêu quy trình thực hiện phép chia cho số có hai chữ số.  *Như vậy là các em đã thực hiện phép chia cho số có hai chữ số khá tốt. Chúng ta vận dụng kiến thức đó vào bài 3.*  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp: (5p)**  - Nhận xét tuyên dương  - Dặn dò chuẩn bị bài sau | - Đặt tính rồi tính  - HSN2: trao đổi, đổi vở, đọc cho nhau nghe kết quả, sửa sai cho nhau nếu có, nêu cách làm.  - HS các nhóm thực hiện theo yêu cầu của GV  - HS quan sát  -HS chữa (nếu sai)  - HS nêu:  - HS lắng nghe  - HS nêu:  + Làm tròn, nhẩm thương  + Dự đoán thương  + Kiểm tra bằng phép nhân  + Nêu kết quả của phép chia sau khi thực hiện   * HS lắng nhe |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**Môn : Tiếng Việt**

**Tên bài : CÂU CHỦ ĐỀ CỦA ĐOẠN VĂN - Tiết CT: 97**

**Ngày thực hiện : ngày 13 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Hiểu được ý nghĩa và vị trí của câu chủ đề của đoạn văn.

- Tìm được câu chủ đề trong đoạn văn; viết được câu chủ đề trong đoạn văn.

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết thể hiện quan sát, liên tưởng của bản thân); NL tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập); NL sáng tạo ( biết vận dụng những điều đã học để đặt câu chủ đề đúng và có ý nghĩa), biết quan sát về những sự vật trong tranh.

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ và trách nhiệm, cẩn thận khi thực hiện nhiệm vụ.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật viết được đoạn văn .**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, máy chiếu, bài giảng trình chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động ( 5 p)**  - GV cho HS quan sát hình ảnh chiếc ví, trả lời câu hỏi.  + Các em vùa quan sát hình ảnh đồ vật gì?  + Chiếc ví có tác dụng gì?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới (10 p)**  *\*Hoạt động 1:* Nhận xét (Làm việc nhóm 2)  *Bài 1:* Tìm các câu mở đoạn, kết đoạn.  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 1 và đoạn văn trang 105 SGK.  - Cả lớp làm việc nhóm 2, tìm ra câu mở đoạn, kết đoạn.  - Gọi đại diện các nhóm trình bày.  - GV nhận xét, nêu đáp án đúng.  *Bài 2*: So sánh nội dung của câu mở đoạn và câu kết đoạn.  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài 2.  - YC HS thảo luận, trả lời các câu hỏi:  + Câu mở đoạn có tác dụng gì?  + Câu kết đoạn có tác dụng gì?  + Nhận xét điểm giống và khác nhau giữa câu mở đoạn và câu kết đoạn?  - GV nhận xét, kết luận và tuyên dương.  \**Hoạt động 2:* Rút ra bài học  - GV giới thiệu khái niệm câu chủ đề trong đoạn văn.  - GV yêu cầu HS đọc nội dung bài học.  **3.** **Luyện tập, thực hành (15 p)**  *Bài tập 1:* Tìm câu chủ đề trong các đoạn văn (SGK) (Làm việc nhóm 2).  - GV mời HS đọc bài tập 1.  - GV gợi ý:  + Câu chủ đề thường đứng ở vị trí nào? Dùng để làm gì?  - Gọi HS đọc từng đoạn văn.  - Yêu cầu HS suy nghĩ và tìm câu chủ đề của mỗi đoạn.  - Gọi HS khác nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương  *Bài tập 2:* Thêm câu chủ đề vào các đoạn văn. (làm việc cá nhân)  - GV mời HS đọc yêu cầu của bài 2.  + Mỗi đoạn văn a, b nói về điều gì?  - GV nhận xét vở một số HS.  - GV gọi HS báo cáo.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **4. Vận dụng, trải nghiệm (5 p)**  - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng?”.(Tìm câu chủ đề của đoạn văn )  - GV chuẩn bị đoạn văn và có các đáp án để HS lựa chọn.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS quan sát, trả lời.  + Chiếc ví  + Chiếc ví có để đựng tiền, giấy tờ, …..  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1 và đoạn văn trang 105 SGK.  - HS thảo luận theo nhóm.  - Đại diện HS nêu ý kiến trước lớp.  + Câu mở đoạn: “ Chiếc ví” là câu chuyện mà em rất thích, vì nội dung thú vị và có ý nghĩa sâu sắc.  + Câu kết đoạn: Qua câu chuyện, em hiểu rằng trung thực là phẩm chất rất đáng quý và không nên đánh giá người khác qua vẻ bề ngoài của họ.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 2  - HS thảo luận nhóm 2, trả lời:  + Nêu ý nghĩa của đoạn văn.  + Nhắc lại chủ đề đoạn văn và nâng cao ý nhắc đến ở câu mở đoạn.  + Giống nhau: đều nói về chủ đề trong đoạn văn.  + Khác nhau: Câu mở đoạn nêu chủ đề đoạn văn, câu kết đoạn nhắc lại và nâng cao chủ đề đoạn văn.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - HS đọc nội dung bài học.  - 1 HS đọc bài tập 1 và đoạn văn.  - HS thảo luận làm vào VBT, đại diện trả lời:  + Câu chủ đề thường là câu mở đoạn, nếu ý chính (chủ đề) của đoạn văn.  - 2 HS đọc.  - HS báo cáo kết quả:  + Đáp án: cả 2 đoạn văn có câu chủ đề là câu mở đoạn.  a) Trong những câu chuyện đã đọc gần đây, em thích nhất là chuyện “ Lá cờ thêu sáu chữ vàng” cùa nhà văn Nguyễn Huy Tưởng.  b) Hoa sầu riêng trổ vào cuối năm.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2, trả lời:  a) Nói về ông Yết Kiêu.  b) Nói về tài năng của hai vị thần là Sơn Tinh và Thủy Tinh.  - HS làm bài cá nhân vào vở và báo cáo kết quả.  - HS lắng nghe.  - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - Các nhóm tham gia trò chơi.  - HS lắng nghe. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật viết được đoạn văn theo yêu cầu.** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)***

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Môn: Tiếng Việt - Tiết CT: 98**

**Tên bài: LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN VỀ MỘT CÂU CHUYỆN EM THÍCH**

**Ngày thực hiện : ngày 13 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Tìm và sắp xếp ý để viết một đoạn văn về một câu chuyện yêu thích.

- Chọn được những chi tiết tiêu biểu và sắp xếp các ý theo trật tự phù hợp để viết đoạn văn về câu chuyện người có tài năng.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học (biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập: chọn chi tiết, lời nói tiêu biểu thể hiện nội dung cuộc trò chuyện giữa các nhân vật/ thể hiện thái độ, suy nghĩ của nhân vật; viết đoạn văn); NL sáng tạo ( biết vận dụng những điều đã học để tìm ý, sắp xếp ý cho bài viết một đoạn văn).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm (Yêu quý, trân trọng những người có tài; có ý thức hành động theo gương người có tài để phát triển khả năng của bản thân).

\*GD ĐP: Chủ đề 5: Danh nhân Đào Trí. (Viết đoạn văn ngắn chia sẻ cảm nhận về danh nhân Đào Trí).

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật viết được đoạn văn .**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: máy tính, máy chiếu, bài giảng trình chiếu.

- HS: SGK, VBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Khởi động ( 5 p)**  - GV yêu cầu HS kể tên 1 nhân vật có tài trong những câu chuyện em đã học.  - GV hỏi: Các nhân vật các em vừa kể có điểm gì giống nhau?  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Luyện tập, thực hành (25 p)**  Đề bài: Viết đoạn văn ngắn chia sẻ cảm nhận về danh nhân Đào Trí.  \**Hoạt động 1:* Tìm ý. (làm việc nhóm).  - GV mời 1 HS đọc đề bài.    - Gọi HS đọc đề bài và gợi ý trong SGK trang 107.  - GV hỏi HS đặt câu hỏi để HS xác định đề tài, tìm ý và sắp xếp ý (ví dụ với bài Yết Kiêu):  + Em sẽ viết về ai?  + Người đó tài giỏi như thế nào?  + Tính cách của nhân vật nó có gì nổi bật?  + Nhân vật đó đóng góp tài năng của mình cho xã hội như thế nào?  + Em muốn nói gì hoặc làm gì sau khi biết về nhân vật đó?  - GV theo dõi hướng dẫn các em chia sẻ.  *\*Hoạt động 2:* Sắp xếp ý (làm việc nhóm 2)  - GV hướng dẫn HS:  + Viết các ý lớn và một số chi tiết tiêu biểu, cụ thể hóa nội dung mỗi ý lớn.  + Sắp xếp các ý, các chi tiết.  + Thêm / bớt / thay các ý lớn hoặc chi tiết.  + Đọc lại và hoàn thiện dàn ý.  - HS làm việc nhóm 2, thảo luận với nhau về dàn ý vừa lập.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Vận dụng, trải nghiệm ( 5 p)**  **-** GV chọn một số bài biết hay trong tiết học, đọc cho cả lớp nghe. Nêu gương phong cách viết sáng tạo của những bài viết hay để HS khác lắng nghe, học tập bạn.  - GV nhận xét tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS nêu.  - Đều là người tài năng và sử dụng tài năng để cuộc sống tốt đẹp hơn.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.  - 2 HS đọc.  - HS trả lời:  + Em sẽ viết về Yết Kiêu.  +Yết kiêu có tài bơi lặn. Ông lặn xuống biển như đi trên đất liền, sông dưới nước sáu, bảy ngày mới lên.  + Yết Kiêu là người yêu nước. Khi nghe tin đất nước có giặc ngoại xâm, ông đã đến xin nhà vua cho đi đánh giặc chỉ với vũ khí là búa và dùi sắt. Ông cũng rất khôn ngoan và nhanh trí. Khi bị giặc bắt, ông đã giả vờ đầu hàng rồi nhân cơ hội giặc không để ý, ông nhảy xuống nước thoát thân.  + Bằng tài năng của mình, yết Kiêu đã làm đắm không biết bao nhiêu tàu thuyền của giặc khiến chúng vô cùng sợ hãi. Bị thiệt hại khá nặng, lại nghe nói nước Nam nhiều người có tài lặn nên quân giặc phải quay tàu trở về, không dám quấy nhiễu nữa.  + Em rất khâm phục Yết Kiêu. Yết Kiêu đã dạy em bài học về việc rèn luyệ sức khỏe bản thân, nỗ lực, kiên trì làm giỏi công việc của chính mình cũng chính là yêu nước.  - HS chia sẻ cùng bạn, nhận xét.  -HS lắng nghe.  - HS trình bày trước lớp về dàn ý của mình.  - HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS lắng nghe. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật viết được đoạn văn .** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)***

........................................................................................................................................................................................

**Môn : Sinh hoạt tập thể + Hoạt động trải nghiệm**

**Tên bài : TỔNG KẾT TUẦN 14 + LỚP HỌC KẾT NỐI - Tiết CT:14+ 42**

**Ngày thực hiện : ngày 13 tháng 12 năm 2024**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS đề xuất và thống nhất được những hoạt động để kết nối các thành viên trong lớp.

- Thể hiện tinh thần tự giác, trách nhiệm, chủ động khi tham gia các hoạt động chung của lớp.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học (tự đề xuất và thống nhất được những hoạt động để kết nối các thành viên trong lớp); NL giao tiếp và hợp tác (Biết trao đổi, hợp tác nhóm với bạn); NL giải quyết vấn đề và sáng tạo ( sáng tạo khi tham gia các hoạt động chung của lớp)

- Bồi dưỡng phẩm chất trách nhiệm, trung thực, thích trải nghiệm.

**\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài .**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: xúc sắc, các quân chơi, vẽ sẵn mô hình chơi như SGK.

- HS: SGK, vở thực hành.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** | **HĐBT** |
| **1. Mở đầu ( 5 p)**  - GV mời học sinh nêu những việc nên làm và không nên khi tham gia hoạt động kết nối nơi công cộng.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới.  **2. Hình thành kiến thức mới ( 10 p)**  ***Sinh hoạt cuối tuần***  \* *Hoạt động 1:* Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ)  **-** GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần:  + Sinh hoạt nền nếp.  + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức.  + Kết quả hoạt động các phong trào.  + Một số nội dung phát sinh trong tuần...  - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo.  - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  \* *Hoạt động 2:* Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ)  **-** GV yêu cầu lớp Trưởng triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch.  + Thực hiện nền nếp trong tuần.  + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ.  +Thực hiện các hoạt động các phong trào  - Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét, thống nhất và biểu quyết hành động.  **3. Luyện tập, thực hành ( 10 p)**  ***Sinh hoạt chủ đề***  *Hoạt động 3:* Đề xuất và thống nhất được những hoạt động để kết nối các thành viên trong lớp.  -Tổ chức cho HS thảo luận nhóm từ 4-6HS, chia sẻ với nhau về những hoạt động có thể kết nối các thành viên trong lớp. GV đưa ra một số gợi ý:  + Những việc em và các bạn trong lớp có thể cùng nhau làm.  + Nhiệm vụ của em và các bạn trong các công việc đó.  + Những điều cần chuẩn bị khi tham gia các hoạt động để các thành viên trong lớp kết nối với nhau.  + Ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng một lớp học kết nối.  - GV mời một số nhóm lên chia sẻ những hoạt động mà cả lớp có thể cùng tham gia để kết nối các thành viên.  - Các nhóm theo dõi và bổ sung ý kiến.  - Thống nhất những hoạt động cả lớp cùng tham gia.  **4. Chương trình RLĐV ( 7 p)**  - Có 4 nhóm quyền trẻ em, chi tiết như sau: 1. Nhóm quyền được sống còn, bao gồm: Quyềnđược sống - Quyền có họ tên, quốc tịch - Quyền được biết cha mẹ và được cha mẹ chăm sóc - Quyền được đảm bảo đến mức tối đa có thể được để sống còn và phát triển 2. Nhóm quyền được phát triển, bao gồm: - Quyền được chăm sóc sức khỏe, điều trị bệnh - Quyền được học hành, giáo dục, phát triển tài năng - Quyền được vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, nghệ thuật phù hợp với lứa tuổi - Quyền được tự do tín ngưỡng, tôn giáo - Quyền được thu nhận nhiều nguồn thông tin, tư liệu có lợi về xã hội, văn hóa cho trẻ em - Quyền được có mức sống đủ 3. Nhóm quyền được bảo vệ, bao gồm: - Quyền được giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc - Quyền không bị buộc cách ly cha mẹ trái với ý kiến của cha mẹ, trừ trường hợp vì lợi ích tốt nhất củatrẻ - Quyền không chịu sự cân thiệp tùy tiện hay bất hợp pháp vào việc riêng tư - Quyền được hưởng an toàn xã hội bao gồm bảo trợ xã hội và các biện pháp cần thiết khác - Quyền được bảo vệ chống lại mọi hình thức lạm dụng, bóc lột về tình dục, về kinh tế, bị bắt cóc, mua bán, phải lao động có hại cho sức khỏe của trẻ - Quyền được bảo vệ chống lại việc sử dụng ma túy hay bị lôi kéo vào việc sản xuất , buôn bán ma túy - Quyền được bảo vệ khỏi sự tra tấn, đối xử, trừng phạt độc ác, bị tước quyền tự do bất hợp pháp - Quyền được bảo vệ không phải tham gia chiến sự khi chưa đủ 15 tuổi 4. Nhóm quyền được tham gia, bao gồm: - Quyền được hình thành quan điểm riêng và tự do phát triển những quan điểm đó về các vấn đề có tác động đến trẻ em - Quyền tự do bày tỏ ý kiến (kkhông trái pháp luật) - Quyền tự do kết giao, hội họp tụ tập một cách hòa bình. Bạn có thể tham khảo thêm một số bài viết sau: **- Trẻ em không có quốc tịch ở Việt Nam có những quyền gì? - Các nguyên tắc trong Công ước về quyền trẻ em, Bạo lực trẻ em bao gồm những hành vi nào?**  **5. Vận dụng, trải nghiệm ( 3 p)**  - GV nhắc nhở HS tích cực, có trách nhiệm khi tham gia các hoạt động kết nối trong trường và ngoài cộng đồng.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lần lượt nêu.  - HS lắng nghe.  - Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần.  - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần.  - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần.  - HS lắng nghe.  - Lớp Trưởng triển khai kế hoạt động tuần tới.  - HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần.  - Một số nhóm nhận xét, bổ sung.  - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.  - HS lắng nghe GV phổ biến yêu cầu hoạt động.  - Các nhóm trao đổi, thảo luận  - Các nhóm trình bày kết quả.  - Các nhóm khác nhận xét.  - Các nhóm thống nhất những hoạt động cả lớp cùng tham gia thể hiện tinh thần tự giác, trách nhiệm, chủ động.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. | **\* Hổ trợ , giúp đỡ , gợi ý cho HS khuyết tật hoàn thành nội dung bài .** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY *(nếu có)***

........................................................................................................................................................................................................................................................................................